

PHONG HÓA

IRA NGÀY THU SAU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ: 80, BƯỚNG QUAN-THÁNH — GIẤY NỘI SỐ: 874.

GIÁ BÁO (Trong nước): 1 Năm: 3 \$ 00 — 6 tháng: 1 \$ 60 — Mỗi số: 7 xu — Ngoại quốc: 1 Năm: 6 \$ 50 — 6 tháng: 3 \$ 50

HƯƠNG BAOSINH ở CHỒN HƯƠNG THÔN

(Tiếp số trước)

MẤY hôm trước đây, tôi đến chơi một ông giáo xin nghỉ đã lâu, nay về làng làm ruộng. Trong khi nhàn rỗi, ông có dạy mươi cậu trò nhỏ trong vẻ mặt lanh lẹ, thông minh. Nhận đọc những bài hướng đạo sinh ở hương thôn đăng trong mấy số Phong Hóa trước, ông giáo hỏi tôi cách tổ chức một đoàn hướng đạo, và trước hết, một đội hướng đạo nhỏ (louveteaux) cho bầy học trò nhỏ của ông.

Tôi liền đưa ông giáo xem tập giấy đánh máy của một anh hướng đạo sinh vừa cho tôi. Nhân tiện xin chép ra đây hiến các anh em trí thức ở thôn quê muốn đứng lên lập hướng đạo đoàn :

Cách tổ chức đoàn hướng đạo. — Một đội hướng đạo sinh có từ bốn cho đến tám người. Trong đội, người nào khéo hơn hết được cử làm đội trưởng. Có một người phó đội trưởng giúp việc. Mỗi đội đều có sắc hiệu riêng, khẩu hiệu riêng, khi cự riêng để dùng và được tùy ý chia việc nhau ra mà làm, mà chơi.

Từ hai đến bốn đội, họp thành một đoàn, có đoàn trưởng đứng đầu và phó đoàn trưởng giúp việc. Hết thảy các đoàn hướng đạo lớn (ainés) và nhỏ (louveteaux) trong một vùng họp thành một sứ đoàn. Cắt dắt công việc trong đoàn, có một hội đồng riêng.

Đó là tổng lược mấy lời để anh em hiểu đại khái mà thôi. Khi vào hướng đạo đoàn, anh em còn phải biết nhiều điều khác.

Sự tình cờ gặp ông giáo nói trên kia khiến tôi nghĩ đến hết thảy các ông giáo thôn quê. Vì tôi nhận thấy việc tổ-chức đoàn hướng đạo ở vùng quê ta không ai đích đáng bằng các ông. Các ông chúc đích trong làng thì phần nhiều không dễ ý đến một việc gì công ích hết, nhất là việc công ích ấy lại không có lợi riêng cho họ, như việc tổ-chức đoàn hướng đạo. Nếu làm việc ấy mà được phầm hàm, thì họ đua nhau mà làm ngay. Khốn nỗi luật hướng đạo không cho phép ta nhận thưởng khi ta làm một việc thiện gì: thật là trái ngược với « luật kỳ nát ».

Kề thi cũng có hạng trí thức thất nghiệp về nắm khăn ở làng đấy. Nhưng các ông giáo làm việc dễ dàng hơn họ nhiều, là vì đã sẵn có bầy trò nhỏ uốn nắn theo khuôn phép được. Vả ở nhà quê vì nhiều lè lập hội hướng đạo sinh nhỏ vẫn dễ thành hơn hội hướng đạo sinh lớn. Khi đã có một đoàn hướng đạo nhỏ, rồi, thì tức khắc người lớn trong thấy rõ rệt mọi sự lợi ích của hướng đạo, sẽ tự đứng ra tổ-chức lấy đoàn hướng đạo sinh lớn ngay.

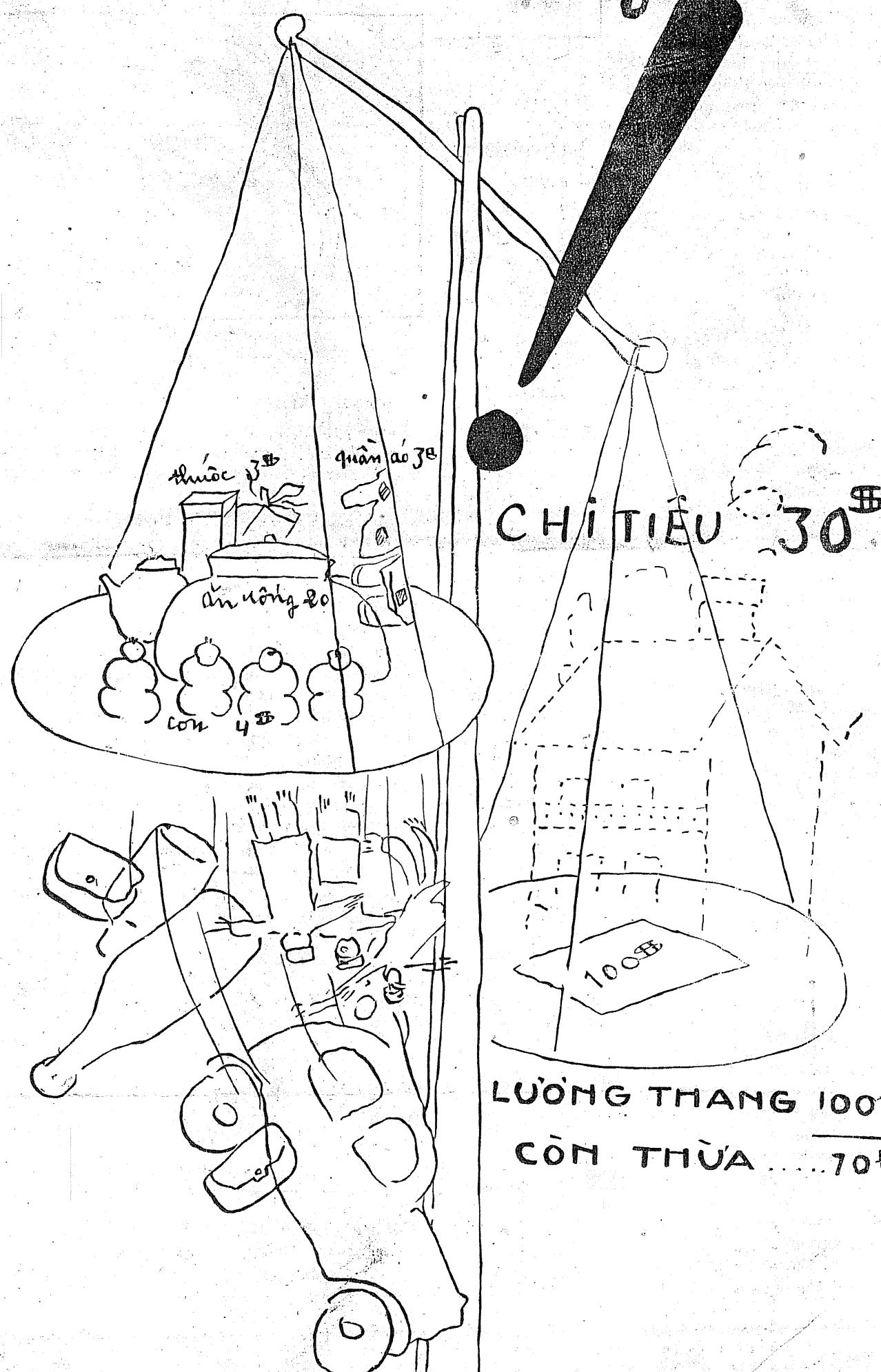
Bước khó khăn bao giờ cũng là bước đầu. Vậy cái bước đầu ấy, các ông giáo thôn quê nên quả quyết bước đi. Công của các ông đối với sự cải cách dân quê sẽ không nhỏ.

Tôi xin giờ bàn tay trái với ba ngón tay giữa lên mà trân trọng chào các ông trước

(Còn nữa)

Nhị Linh

Còn cần tri huyện



Cái cần cần tri huyện quý báo vê sai. Vậy xin cải chính như trên. Mỗi tháng thừa 70\$; sau mười năm tri huyện tôi đã để dành được gần vạn bạc và tậu được vài cái nhà rồi.

Có thể thôi mà các ông còn phải hỏi lần thẩn. Các ông thực cũng ngay thơ và ngó ngắn quá.

Một ông huyện sắp thăng tri phủ

NGƯỜI NHỘ ĐEN VÀ VIỆC

MỘT BỘ MỚI...

DƯỢC tin rằng hội đồng thương thứ Nam triều họp hôm mồng bốn tháng ba tay vừa rồi có bàn nên lập thêm một bộ thứ sáu nữa và gọi là bộ Kinh-tế (ministère de l'Economie nationale). Nghe đâu ông tổng đốc Nghệ-Tỉnh Nguyễn Khoa Kỳ sẽ được lệnh chức thương thư bộ ấy.

U, có thể chứ! Đời thưở nào lại chỉ có ngũ bộ như bây giờ thôi. Tam đa, tứ quý, ngũ hổ, thất hiền, bát tiên thì lục phải là lục... bộ vậy.

Có bộ Kinh-tế, hẳn là từ đây không có kinh-tế khủng hoảng nữa. Mà nếu nó cứ cương ngạnh, cứ khủng hoảng thì đã có bộ Kinh-tế tóm cổ nó và bắt nó không được khủng hoảng nữa. Thật là một điều may cho dân đương bị đổi vận.

GIẢI THƯỞNG HÒA-BÌNH

ONG Nobel chết đi, có để lại một số tiền lớn cho những người nào làm điều gì có ích cho sự hòa-bình thế giới.

Năm nay, có tin rằng thủ tướng Hitler nước Đức cũng đăng tin dự tranh giải thưởng ấy.

Tin này làm cho nhiều người lấy làm lạ. Thủ tướng họ Hít là người làm quyền sách nhạt dề là « Mein Kamft » nói những giọng phục thù, xé bỏ hòa-ước Versailles, diệt nước Pháp, bày giờ lại ra tranh dự giải thưởng hòa-bình, thì thực là một sự khôi hài không tiền khoáng hậu.

Nhưng có lẽ cái tin này cũng chỉ là một cái tin khôi hài.

Cũng như đặt ra giải thưởng hòa-bình cũng là một truyền khôi hài của ông Nobel. Ông Nobel là một nhà nhở bán thuốc súng trở nên giàu có, đến lúc chết đi lại muốn để lại cái tiếng là người yêu sự hòa-bình, sự hòa-bình mà sinh thời ông coi là kẻ thù hằn...

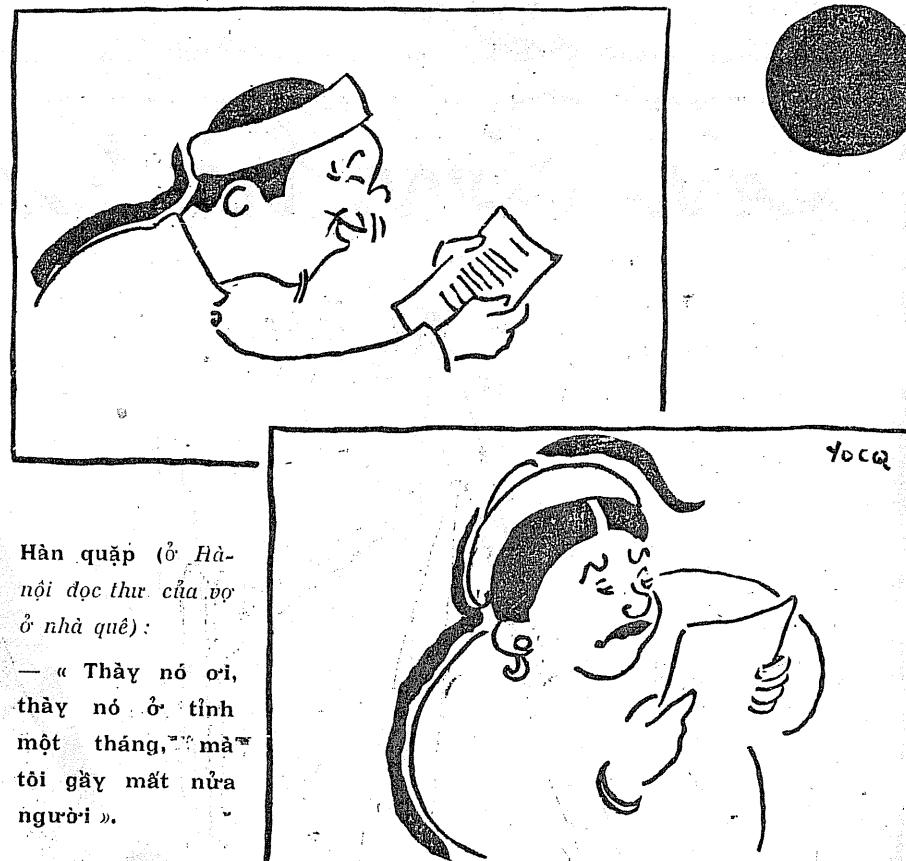
Vậy, nếu tin thủ-tướng họ Hít ra tranh dự giải thưởng Nobel là thật, thì các cụ trong hội đồng chấm thi cũng nên cho thủ tướng được giải,... nếu các cụ hiểu được thâm ý của ông Nobel.

THUỐC PHIEN

GẦN đây, người ta làm lễ khánh thành « tuan le bài nha phiến » một cách rất long trọng.

Trong dịp tuan le ấy, hơn một vạn hai ngàn người buôn thuốc phiện bị bắt đi diễu hết các phố, rồi mới cho về ngục. Có nhiều người trong bọn đó bị đem xử tử trước mặt công chúng.

Những giọt máu của làng đi mây về gió đem chất thành một cái lầu bắc cao 27 thước tây và đường kính rộng tới



Hàn quặp (ở Hà-nội đọc thư của vợ ở nhà quê):

— « Thầy nô ơi, thầy nô ở tỉnh một tháng, mà tôi giày mất nửa người ».

Vợ Hàn quặp (ở nhà quê đọc thư chồng):
— « Bà nô à, tôi rít lấy làm bỗng lòng, tôi sẽ ở lại tháng nữa ».

.....

46 phần tây, rồi đem đốt trước mặt công chúng. Trận phóng hỏa ấy có lẽ dữ dội và ánh hưởng to tát, hơn trận Chu-Du phóng hỏa đốt quân Tào ở Xích-bích. Mùi khói bay ra hôi khét khó chịu đến nỗi nhiều trẻ con hít phải chóng mặt ngã chết ngất.

Số thuốc phiện tịch thu chỗ được năm toa xe lửa ra bến tàu. Ở bến, thuốc phiện đem cắt xuống một chiếc tàu lớn để chở ra giữa biển đồ xuong. Các loài, cá, tôm ở các nơi về đó để hưởng cái thú đi « tàu bay » rất nhiều. Nghe đâu Long vương đã để sói lên thiên đình kiện về việc đó,

Thật là một tuan le bài nha phiến rất có giá trị.

Nhưng các đồng tử quân của làng bẹp ta đừng vội sợ. Sự bài nha phiến đó xảy ra ở mãi Bắc-kinh, bến Tàu.

Còn ở bến ta, các ngài cứ yên tâm hút thả cửa, chỉ sợ không có tiền mà mua thôi.

BAO NHIỀU TRIỆU BẤY NHIỀU TÌNH

NHÂN vì đồng bạc ta hạ giá và vì Tàu, Nhật đánh thuế nặng, gạo của ta không bán được ở thị trường Viễn-dông. Người ta hô hào đem sang Pháp bán.

Nhưng ở bên Pháp, nhà sản xuất lúa mì không bỗng lòng, vì gạo giá rẻ

đem sang cạnh tranh với lúa mì của họ thì họ bị thua thiệt.

Họ liền xin hạn chế sự nhập cảng gạo.

Hai bên tranh dành nhau mãi, sau mới ước định với nhau rằng, nếu nhà xuất sản lúa mì chịu giúp đỡ cho nhà xuất sản gạo để gạo lại có thể bán được ở thị trường Viễn-dông, thì nhà xuất sản gạo sẽ bỗng lòng cho hạn chế.

Gần đây, các báo trong Nam đưa nhau đăng số tiền của đạo luật bảo-hộ lúa mì trợ cấp cho gạo Đông-dương:

11 tháng 2 tây : 165 triệu quan.

12 tháng 2 tây : 60 ” ” ”

13 tháng 2 tây : 39 ” ” ”

Số tiền phụ cấp ấy tiêu mòn đi chóng quá. Nếu các nhà xuất sản gạo không mau mau nhận ngay đi thì chỉ trong vòng một tháng nữa, số tiền ấy chỉ còn lại độ vài xu, không đủ tiền cho các ông hội đồng quản hạt trong Nam ăn quà sáng.

CUỘC TRANH CỦ HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT

BÁO chí trong Nam sôi nổi lại lung лv вѣдѣ транх cу hoi đồng quản hạt.

Đại khái họ chia ra làm ba phái, cũng như ở Nghị-viên ngoài Bắc có ba phái: phái tả ở bên tả, phái hữu ở bên hữu, và ở giữa là cái đường đi.

HAY NHẤT, DANH TIẾNG NHẤT TẠI: SAIGON?

I.— Sưu-độc bá-ứng-hoàn, hiệu ÔNG TIỀN, là một phương thuốc bí truyền, gồm trị các chứng bệnh phong tinh như: tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lâu vẫn vẫn; dù mót, dù cũ, nặng nhẹ thế nào dùng thuốc này cũng rút tuyệt nọc, không hại sinh dục, không hành bệnh nhơn. Đã được người Tây, người Tàu, người Án-dô, người Cao-môn và người Minh, muôn nghìn người dùng rồi không sai một, chắc như thê, chúng tôi đảm làm cam đoan (contrat). Mỗi hộp uống 5 ngày giá: 1 \$ 50.

Hai thứ thuốc trên đây đã cứu không biết mấy nghìn người rồi nên Chánh phủ Pháp ở Nam-kỳ mới phê bằng ngày 23 Janvier 1922, thì quý ngài thấy rõ hay dơ thế nào.

Có bán tại: Nha trang: Mộng lương, Quinhon: Hồ văn Bá, Quảng ngãi: Trần Cảnh, Quang nam: Trần Huynh Mai, Tourane: Nguyễn Hữu Vinh, Faifo: Hoàng đặc Vĩnh, Hué: pharmacie Vĩnh Trường. Quảng trị: Thông Hoạt, Vĩnh: Sinh Huy, 59 phố Ga, Thanh hóa: Nguyễn đình Văn, 71, Grand' rue. Nam định: Việt Long, 28, rue Chapeaux, Haiphong: Nguyễn văn Minh, 20, B4 Bonnal. Hanoi: Nguyễn văn Đức, 11, rue des Caisses và khắp Bắc, Trung, Nam, các nơi buôn thuốc Annam ta đều có bán.

Mua buôn, lãnh đại lý do: Pharmacie ÔNG-TIỀN Annam được phòng, 82-84-86-88, rue P. Blanchy Prolongée Phú-nhuận - Saigon (Cochinchine)

Ba phái ấy là: phái lập hiến, cơ quan là báo Quốc nhà Nam, và chún là hai ông Bùi-quang-Chiêu và Nguyễn-phân-Long, — phái lao-động, cơ quan là báo Tranh Đấu (La lutte), chún là hai ông Nguyễn-văn-Tạo, Trần-văn-Thạch, — phái Hồng Tiêu, Bút Trà, Như Hoa là phái lấy hai tờ báo Saigon, Công Luận để làm cơ-quan để đánh đổ phái lập hiến.

Phái thứ ba này hung hăng lắm, dùng hết lời chỉ trích phái lập hiến. Trước ngày bỏ thăm một hôm, họ còn nêu lên báo Công Luận một bài thống thiết rằng:

« Phản đối bọn lập hiến. »

« Mai này là ngày bỏ thăm cử hội đồng quản hạt. »

« Cứ chi giác ngộ hãy phản đối bọn lập hiến: Long, Chiêu, Khả, Sầm, Bảy, Chín, Chiêu, Được, Huy và nội bọn... cho đến kỳ cùng! »

« Bọn lập hiến còn, mình chết! »

« Bọn họ chết, mình còn! »

Nghe mà rùng mình: thế nào chẳng có người chết!

Đến nay, tuy vẫn cứ gầm xong, xem ra phái lập hiến có phần đắc thắng. Thế là bọn lập hiến còn... mà bọn Công Luận cũng còn nốt.

LANG BĂM

BÈN nước Hongrie mới xảy ra một vụ kiện kỳ-khỏi. Ông đốc-tò Louis Perga bị cáo là làm thầy thuốc không có bằng ra khai ở trước tòa:

— Tôi đỗ bằng y-khoa bác-sĩ từ năm 1920. Tôi bèn mở phòng khám bệnh. Nhưng chẳng có ma nào đến, nếu không kể họ cạo, họ đóng giày và họ may họ đến xin thuốc để trừ vào tiền tôi hót đầu, đóng giày và may quần áo. Bất đắc-dĩ tôi phải xoay nghề khác. Từ đó, tôi khổ sở lắm, có lúc phải nằm ở viện tế-bàn, phải làm nghề quét tuyết để sinh nhai. Về sau, tôi đến một làng kia, giấu không cho ai biết tôi là đốc-tò, làm ông... lang cho thuốc từ đó, tôi lại được nhiều người đến chữa. Có người cáo tôi làm thầy thuốc trái phép, tôi phải đem ván bằng y-khoa bác-sĩ ra mới khỏi bị bắt. Nhưng từ lúc ấy lại không có ai đến chữa nữa, là vì họ biết tôi là đốc-tò, nên họ cho tôi là một ông lang băm.

... Thế mới biết không những chỉ ở bên ta, các ông lang băm lại được trọng hơn đốc-tò.

... Nhưng bên ta, không đến nỗi người ta cho đốc-tò là lang băm. Nếu các ông lấy giá hạ một chút và đứng lên mặt « quan lớn », thì chắc hẳn là không phải đi quét đường để kiểm ăn.

TỨ LY

NHƯNG QUỐC ĐIỆU TẠO KHÔNG HẬU

(Tiếp theo)

I. DI XEM MŨ CÁNH CHUỒN

A I là người đã đánh « thang quan » cũng công nhận rằng nội các bộ chỉ có Lại-bộ là chắc chắn hơn hết... Gieo được « đúc » đi hiệp-biên đại học-sĩ ngay đã đánh, gieo được « tài » lại còn được đi quản-lược, được « công » đi thái-lử thái-phó... Rõ ràng thứ nhất bộ Lại...

Ông đương kim Lại bộ thượng-thứ Thái-văn-Toản đại-nhân, hàm thái-lử thiếu bảo, nhất hạng kim khanh, (nếu tôi không lầm), và đã gieo được đúc « đúc, tài, công » nên đã được làm hiệp-biên đại-học-sĩ. Thật là một việc đáng ghi vào xứ xanh nước Việt-Nam.

Tôi, một bạch dinh trong đám bạch dinh được cái diêm-phúc vào yết-kiến Thái đại-thần, thật là thảm hanh, thảm hanh. Là vì Thái đại-thần xuất thân làm thư-ký hay tham-tá, rồi chẳng bao lâu làm việc mẫn-cán được xung chúc ngực-tiền văn-phòng hầu đúc liên-đế, công trạng một ngày một hiển-hách cho đến bây giờ, đại-nhân là người làm danh giá cho nước nhà, và đang làm kiêu-mẫu cho dân-gian....

Tuy vậy, đại-nhân ta chỉ có thể đứng xa mà ngắm, chứ nếu ai cũng cứ bắt chước người, làm Lại-bộ thượng-thứ hết, thì còn lấy ai làm dân nữa...

Hôm tôi đến yết-kiến người, trời cũng như hiểu ý, cho những đám mây ngực sặc bay lượn như nếp áo chầu hay lán-văn theo hình chiếc bài thả ngà.

— Thưa ngài, chúng tôi muốn được nghe lời vàng ngọc..

Thái đại-nhân đương nhìn ra bể cá vàng đựng núi non bộ ở ngoài sân, mặt đậm-dẩm như đương trầm ngâm nghĩ đến việc nước, không trả lời tôi.

Tôi nhắc lại câu, đại-nhân mới thủng-thảng trổ lên bức hoành-phi treo trên cái sập sơn để bốn chữ: « đại-thần phong thể » và bảo tôi rằng:

— Thầy ngồi chơi....

Rồi đại-nhân lại nhìn ra chậu cá vàng, hai con mắt đậm-dẩm.

Tôi lặng yên tò long kinh trong sự trầm-tư mặc-lưỡng của một vị đại-

thần. Hồi lâu, Thái thượng-thứ sực tỉnh, quay lại chỉ cho tôi cái ghế con:

— Thầy ngồi chơi....

Thầy đại-thần nhún nhường gọi tôi bằng thầy, tôi vội đáp:

— Bầm không dám. Chúng tôi muốn đến quấy rầy đại-nhân, mong đại-nhân hạ lử đáp cho chúng tôi mấy câu hỏi có canh-hệ đến nước nhà.

Thái đại-nhân nghe đến đây nghiêm nét mặt nhìn trộm lên bức hoành-phi. Tôi nói tiếp:

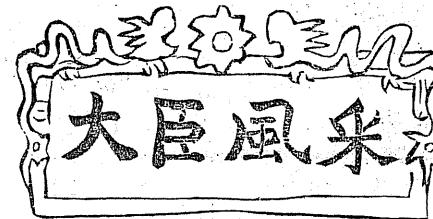
— Thưa đại-nhân, gần đây có phong-trào bỗng quan. Đối với phong-trào ấy, đại-nhân nghĩ thế nào?

Thái đại-nhân mỉm cười một cách thương hại, mà bảo tôi:

— Bỗng quan! Người nào có cái ý-khiến ấy đáng.... đáng.....

— Bầm, đáng cho làm dân!

Thái đại-nhân gật gù:



— Phải. Bỗng quan! Khi nào bỗng được tiếng quan. Bỗng quan đi thì còn đâu là quan, mà bỗng chốc còn ngồi đây làm gì!

Rồi đại-nhân lại nhìn lên bức hoành-phi để bốn chữ: « đại-thần phong thể ». Rồi như theo đuổi một điều lý-luận chắc-chắn, đại-nhân vừa nhìn ra quả núi non bộ vừa nói tiếp:

— Bỗng nào được tiếng quan. Một nước lớn cốt nhất là có tôn-tiết-trật-tự phân minh. Trong tú dân, sĩ đứng đầu. Sĩ túc là quan. Như vậy, nồng, công, thương, phải gọi sĩ là quan lớn là phải lắm rồi....

Đại-nhân liếc mắt nhìn lên bức hoành-phi....

— Còn các đại-thần, hoặc gọi là ông lớn, hoặc gọi là cụ lớn.

Tôi cũng liếc mắt nhìn bức hoành-phi:

— Bầm « đại-thần phong thể », đại-nhân dạy thực là chí lý. Nhưng còn các quan nhỏ....

— Quan nhỏ cũng gọi là quan

lớn. Còn chánh, phó-lồng thì nên gọi là thầy; chánh, phó-lý và kỷ-hào thì nên gọi là bác, là anh; bác dinh là..., mi, là dìa..., dinh là dìa....



Tôi giật mình đến thoát một cái. Là vì tôi chợt nhớ ra rằng tôi là một anh chán trăng.

Cố mỉm lấy một nụ cười tươi tôi vội đáp:

— Bầm! Vừa ra đại-nhân liệt chúng tôi vào hàng chánh, phó-lồng...

— Không... không. Bản chức dùng chữ thầy đây về nghĩa khác...

— Да. Nếu vậy thì đại-nhân lại kính trọng một anh bạch dinh quá. Chúng tôi đều dám. Chứ « thầy » đó xin tặng lại cho đại-nhân, đại-nhân nghe có được không a?

Thái đại-nhân ngồi ngắn ra một lúc rồi đáp:

— Thôi, ông cứ gọi như trước cho...

Tôi mỉm cười, đáp:

— Xin lịnh ý đại-nhân chỉ giáo thêm. Tiếng « quan » không bỏ, quan lại cũng không sao bỏ được. Như vậy thì áo quan vẫn còn. Những tay áo thung dài quá, bối tiền, những: lúc cầm đầua hay mặc cảnh, đại-nhân nghĩ có nên cắt cụt đi không?

Thái đại-nhân đeo ngón tay trổ lên trán, nhìn ra chậu cá vàng, trầm ngâm một lúc, rồi nhìn lên bức hoành-phi, đoạn ngoảnh lại phía tôi đồng đạc phán rằng:

— Tay áo thung cắt ngắn đi thì có lẽ tiện hơn, song sẽ làm giảm mất vẻ đường hoàng của đại-thần lúc tế lễ. Cứ lấy bộ đại triều-phục hiện thời, bản đường còn e rằng kém về lòng-lãy nữa cơ đấy...

— Đại-nhân thực là đèn trời... Đại-nhân đã nghĩ vậy, sao không bàn ném chế lấy bộ đại triều-phục

có vẻ lòng-lãy, kiều-diễm hơn. Chứ theo ngữ ý, thì nên lấy nạm vàng, bọc lên mũ cánh chuồn cho thêm lòng-lãy, thêu kim-tuyến lên áo thung về ngực sặc, rất ngọc vào đôi hia lớn, và trạm rồng lên chiếc thẻ bài ngà...

Thái đại-nhân vừa nghe vừa gật gù, rồi thận trọng đáp rằng:

— Lời ông bàn nghe cũng hữu lý... đáng để cho bản-đường bàn tâm-nghĩ đến.

Được thế, tôi nói tiếp:

— Bầm, các viên phủ, huyện phải công-cán, nên cho đi xe ô-tô hay xe binh-bịch.

— Ô-tô chư! Đời nào ai quan huyện lại đi binh-bịch bao giờ! Còn gì là thê-thống quan-trường nữa.

— Bầm di ô-tô đã đánh là hơn nhưng diệu-vợi lắm. Cho nên nhiều viên phủ, huyện không có...

Không ngần ngừ, Thái đại-nhân trả lời:

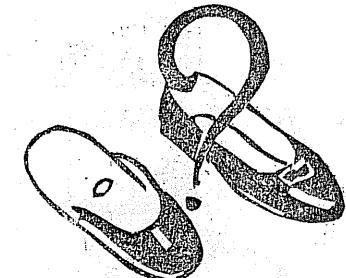
— Không có à? Không có thì đi cáng cũng được...

— Bầm, đại-nhân nghĩ đâu ra đây cả. Còn giày các quan di, đại-nhân dùng « giày ban » hay giày ta?

Nghĩ một lúc, Thái thượng-thứ nói:

— Câu hỏi hơi khó trả lời. Là vì điều đó hơi thuộc về bộ Mỹ-thuật. Ông ngồi đợi, bản-chức hỏi Tôn thượng-thứ xem đã.

Nói đoạn, Thái đại-nhân quay tê-le-phon ngay lập tức.



— Allo! Allo! Bộ Mỹ-thuật? Ở đây, bộ Lai. Quan lớn đấy à?... Quan lớn vẫn được mạnh? Tôi muốn hỏi quan lớn về vấn đề quan hệ... quan lớn nghĩ nên đi giày giandinh hay là giày ban?... Bộ Lê? Đề bản-chức hỏi xem...

Thái đại-nhân quay sang phía tôi thuật lại:

(Xem trang 4)

THUỐC LÂU HỒNG-KHÊ

công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lén soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rúc đầu nổi mề-day, ra mào gà, hoa khé, pha lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quý bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giàn-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Hué (số cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — Haiphong, M. Đức, 73, Belgique — Namdinh, Ích sinh Đường, 190, phố Khách — Sơn-tây, Xuân Hải librairie Lạc-son — Cao-Bằng, Vinh Hưng, 58, phố Thồm Yênbay, Đông Tuân — Lao-Kay, Đại An — Vinh Hué, Tourane, Bazar Bát Tiên — Saigon, Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — Phnompenh, Hồng Bàng — Nhatrang, Sơn giang 12, Rue Marché — Vientiane, maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thường lượng.

— Tôi thương-thư bảo tôi rằng điều đó là một vấn-dề thuộc quyền quan thương bộ Lẽ xỉr đoán, vì thường-phục hay triều-phục điều đó lẽ-nghi mà ra cả.

— Vậy đại-nhân thử hỏi Bửu đại-thần xem...

Thái đại-nhân gật đầu quay lại máy nói :

— Allô ! Allô ! Bộ Lẽ ? Bửu đại-nhân ? Tôi đây thương-thư bộ Lại... Tôi muốn hỏi đại-nhân về một vấn-dề quan-hệ; bạn quốc-phục nên đi giày ta hay giày ban ?

— ... Thế nào ? đại-nhân nên giữ lẽ cõ ? Nhưng chúng ta là lục bộ mới ? Dạ... dạ... đại-nhân dạy rằng việc quan-hệ đó thuộc quyền quan thương bộ Mỹ-thuật sử đoán ?

Thái đại-nhân quay lại tôi có vẻ thất vọng.

Thành thử ra tôi cũng thất vọng, dành ngậm ngùi trở ra, đến nay vẫn không biết rằng bạn quốc-phục thì nên đi « giày ban » hay nên đi « giày ta » ?

Tứ Lý

DANH THIẾP THEO LÔI ÔNG TIỄU

NGUYỄN CÔNG TIỄU

Có cả hai chân trong viện Khoa Hoc

Thủy tiên trang

Thấy danh thiếp ông Tiễu vừa oai vừa nhũn, nhiều ông cũng bắt chước làm theo. Theo như chúng tôi biết thì bắt đầu có mấy ông sau này :

LÊ CÔNG ĐẮC

Có ba chân và hai mồm

Sinh từ

NGUYỄN THỊ KIỀM

Mồm ở trong Nam, tiếng ở ngoài Bắc

Saigon

TÔN THẤT QUẢNG

Một chân ở bộ Công, một chân ở bộ Mỹ Thuật.

Huế

ĐƯƠNG BÁ TRẠC

Người ở bên ta, óc ở bên Tàu

Văn Học

BÙI XUÂN HỌC

Có một chân ở Ngọ-báo, một chân ở Loa, bụng thì ở giữa dưng com, còn óc thì di đâu không biết.

Số Loa

— Khó nghĩ quá, bắt được đổi bít tất lại thủng cả ngón.

... Ủ, săn lợ mực đèn dây

MÃY KIỀU XE KÈT HÓA

Ngày kia (chủ nhật 17 mars) đã có cuộc thi xe két hoa của anh em học sinh tổ chức, Phong Hóa xin hiến mấy kiều rất nhã, rất đẹp, rất hợp thời.

Xe Nam Phong — Ai cũng biết rằng phải làm tượng bà lão Nam Phong. Càng làm xấu bao nhiêu càng đẹp bấy nhiêu. Muốn bầy vẽ thì dễ cù tú Tiến và ông đồ Thuật đứng trong xe phòng má thôi làm gió Nam cho bà lão được mát mẻ.

ông». Cứ thế mãi cho đến khi hết giây cót, thì lại lên giây.

Xe Lê Thăng — Lê Thăng vận y phục con đĩ đánh bồng đứng trên xe, và luôn mồm hát : « Lê Thăng tiến sĩ, con đĩ đánh bồng ».

Xe Văn Học — Chỗ đầy vỏ thùng. Mấy ông họ Dương ngồi trên xe cầm diều thuốc bao mà gõ cho thực kêu.

Xe Phạm văn Thư — Chứa lấy thực nhiều áo thung xanh giấy và điếu, tráp bên ngoài làm bằng nứa. Cứ đi một quãng lại vứt xuống đường một thứ mà kêu : « Không cần ! ».

Xe Nhật-Tân — Chiếc cù-lao-hồ úp ngược trên bếp kiêng tắt ngóm. Đỗ Văn đứng trên cù-lao-hồ chốc chốc lại buồn rầu kéo dây túi giờ lèn mà nói rằng : « Hết tiền ! »

Còn nhiều kiều xe nữa, như xe ông Lê công Đắc, xe Phạm huy Lực, xe Nguyễn văn Vĩnh, xe Hoàng tăng Bí, xe Phạm lê Bồng, vân vân... Nhưng chẳng cần nói, đọc giả cũng thừa biết xe ấy phải bài trí ra sao.

Đọc giả cũng biết rằng xe rùa Nguyễn công Tiễu phải chậm chạp đi sau rốt và lưng rùa, nghĩa là nóc xe ấy phải đủ bửu bối như rươi, thủy tiên, lá vối, mây quay mặt trời, rắn, rết, v.v...

Thợ Mâ



TRAN HỌ

... thì có giờ biết.

CHÓ' BỎ QUA

Về phương-diện quảng-cáo không gì hiệu nghiệm bằng nhờ phòng C.P.A. trân-thiết

cửa hàng và chung bầy hàng hoá. Vì C.P.A. có những nhà chuyên-môn trong-nom như ông Nguyễn-cao-Luyện Kiến trúc-sư và hai ông Tô-ngọc-Vân, Ng.-cát-Trường

Xin mời lại thương-lượng với M. Nguyễn-trọng-Trạc

Bureau PHONG-HÓA

THUỐC LẨU

HAY NHẤT

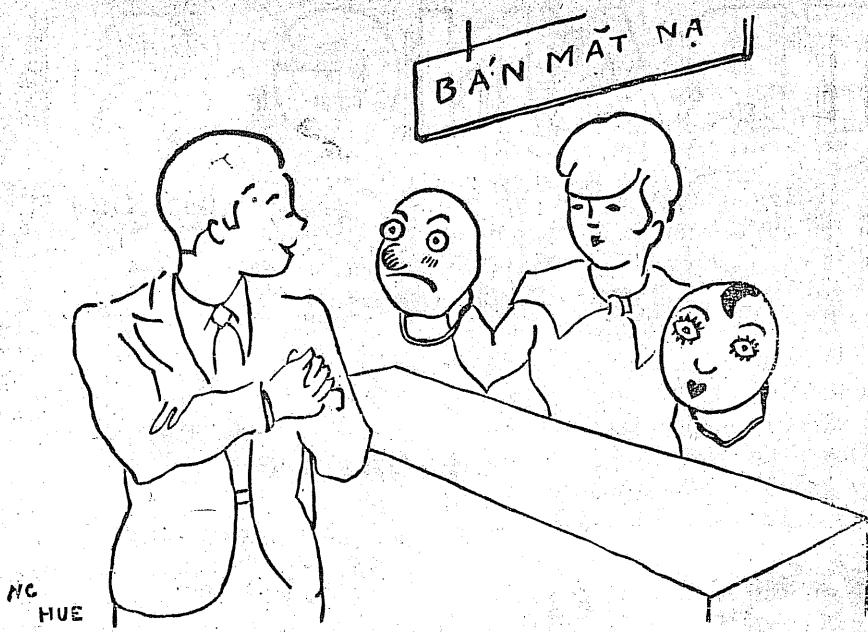
(Thuốc lẩu THƯỢNG - ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thương-Đức, 15, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve; nặng 6, 8, ve mỗi ve giá 0 \$ 50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phat, không hại sinh-dục, hợp phủ tang moi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, một giá đặc biệt để chiêu khách trong 2 tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biểu tiền cước phí.

THU TÙ VÀ MANDAT ĐỀ: THƯỢNG - ĐỨC, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở CÁC NƠI



HUE
— Hai cái mặt này ông lấy cái nào?
— Tôi xin lấy cái giữa.

ÔNG NGUYỄN TIẾN LÃNG KHÓC BÀ LÃO NAM-PHONG

Ngày mười một tháng hai năm Ất-Hợi, chồng lẽ là Hán-Thu Nguyễn Tiến Lãng, đứng trước linh cữu người yêu là bà lão Nam Phong, khóc mà than rằng:

Thời giờ thăm thoắt, mười tám năm sự nghiệp giờ giang.

Số phận long dong, răm bảy tháng truyềng ngắn-ngủi!

Tưởng bạn vàng, thương tiếc khôn nguôi;

Ngán mệnh bạc, nói nỗi lòng thêm tủi!

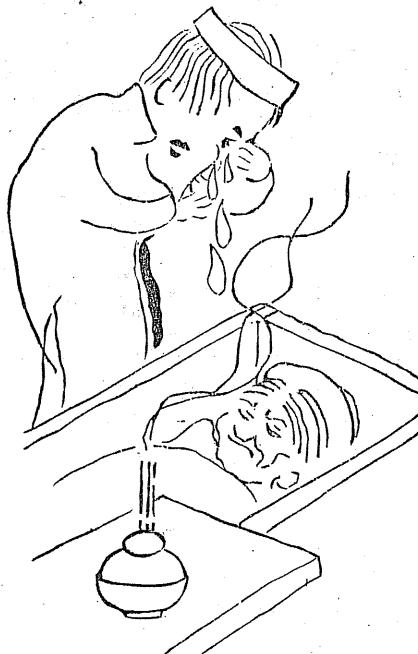
Nhớ bà xưa:

Đất Bắc danh lừng,

Trời Nam tiếng nỗi.

Chữ Hán đã thông,

Văn nôm lại giỏi.



Ôi, con người tài sắc hoàn toàn,
Mà cẩn-số tình-duyên rắc rối!

Trước gá nghĩa cùng tiên-sinh họ Phạm,
sóng đôi cá nuroc duyên ura;

Rồi sinh cơ tại quý sá hàng Da, thỏa
trí rồng mây gấp hội!

Nồng duyên hương lúa, tưởng chừng
vẹn nghĩa sắt cầm;

Mãi bước công danh, nỗi đênh tinh
chân gối!

Vô kinh Huế, việc nước non gánh vác,
quyền cao chức trọng, ông miên man

ngày tháng ruồi rong;

Ở tỉnh Hà, thân bồ liêu lè loi, phẫn
nhạt hương phai, bà cam chịu sớm hôm
thui thủi!

Tuy rằng:

Ông bướm són-sao,
Bạn bè lui tối.

Sứ tú Tiến làm công làm cán, những
lầm le kế vị kế vó tình;

Bác Phan Khôi giờ khéo, giờ khôn,
hòng tấp lèn thay chân người bạc bối.

Song le:

Khách hiến tim, bà duênh-đoảng thờ o,
Người vắng mặt, bà àm thầm mong mỏi.

Én vút đưa thai

Xuân xanh quá tuổi.

Cảm sao doi nước, sợ phi hoài cái
kiếp lai hoa;

Chọn dâu thử vàng, dành xoắn lại mối
tơ se lỗi.

Chẳng qua là:

Kiếp trước nợ nần,
Duyên sau run rẩy.

Khiển hai ta tình nồng dõi trao,

Để một sợi tơ thừa chấp nổi.

Cậu trai to, bà lão móm, tuy không
sóng lúa vừa đời;

Nhà thi-si, khách vẫn chuong, song
cũng môn đăng hộ đối.

Những tưởng đem tấm tình trai trẻ, có
thể làm khuây lòng hận xưa;

Não ngòi dâu tuổi tác già nua, không
thích hợp với « cuộc đời mới ».

Đến nỗi:

Tinh thần bà ngày một kèm suy.

Sức vóc bà ngày càng yếu đuối.

Về cõi tiên, bà siêu thoát, siêu sinh,

Ở trần tục, tôi bùi cõi bồ câu!

Than ôi!

Gió thảm, sưa sâu,
Hoa tàn, nguyệt tối.

Đã mùi soa, giòng lệ vẫn tuôn rơi.

In vành miệng, cái hồn còn hồi-hồi.

Đã chẳng rốn ít nhiều nấm nưa, hưởng
vinh hoa cho bồ lục phong-trần :

Thời áu đành đợi đến kiếp sau, may

gặp gỡ sẽ định nguyên sống nü.

Ô hô!

TÚ MỚ

(gà hộ Nguyễn-tiến-Lãng)

LÀNG BÁO DỊCH

Ất-Hợi đầu năm đã độc trời.

Trong làng báo nát lầm dân to.

Cô đồ Phụ-nữ quan ôn bắt...

Bà lão Nam-phong quỉ sứ lôi...

Nhôn-loại chè cơm dành đoạn kiếp,

Nhật-tân hết gạo cung tong đời.

Đề phiền Tú-Mớ làm văn điếu,

Nặn mài, than ôi, mết óc rồi!

TÚ MỚ

THI NÓI KHOÁC

Anh ạ, tôi có bức tranh họa
người con gái ngồi chơi treo ở
phòng ăn. Một hôm, tôi cầm bát
cơm và đũi đưa lại gần bức
tranh mời ăn. Từ thì người con
gái giơ hai tay ra đỡ lấy đũa,
bát rời và lấy và để. Tôi sờ luôn
hai bát nữa, người ấy cũng ăn
hết. Thành thử bữa ấy tôi đói.
Tôi nghĩ ra một cách rất diệu:
là vẽ một lién cơm lên bụng
người con gái.

Quả nhiên, lần sau tôi đưa bát
cơm thì người con gái lắc đầu
không ăn.

NGUYỄN TIẾN LỢI, Hanoi

I. VẬN ĐEN

Giòi cho, làm giàu chẳng mấy
chõe, mà giòi bắt tội, xuống
cũng chẳng lâu gì.

Thầy chánh Cửu tống trên,
mấy năm trước giàu có tiếng ;
tuy trông lên thì chẳng bằng ai,
nhưng trông xuống thật quả
chẳng có ai bằng. Thế mà nay,
vận xuống, tiền của sạch, ruộng
vườn bán hết.

Ông chỉ ăn nhòe vào cậu con
trai, làm việc tay trên tinh có
tiền. Được thế, ông cũng đã
mừng, không mong gì hơn nữa;
ai ngờ, họa vô đơn chí, cậu con
giai ông hóa ra con gái, bỏ việc
làm, rồi đi theo giai mất.

Ông hết chõ nương nhòe.

II. SUNG TỐT

Truyện này xảy ra đã lâu.

Một ông kia mua được khẩu
súng tốt lắm, mà ông ta bảo là:
« Rất tốt lắm ». Ông muốn thử.
Ông lấy ra mươi người, bắt
đứng hàng chục đứa dưới chân
núi. Ông lùi lại mươi bước, gio
súng nhắm. Đoành một cái, viên
đạn xuyên thấu qua mươi người
đụng chân núi, liền quay lại,
thẳng thắn chui qua mươi cái lỗ
ở mươi rưỡi chưa kịp ngã, rồi
chạy tuột vào lòng súng, nhanh
lắm mà mạnh lắm, nên bật lên
mặt ông. Ông ngã lăn ra, chưa
biết súng tốt hay xấu. Rõ bực
mình.

CHÁNH TỔNG CHẾ

UỐNG VÀO LÀ KHỎI

Thuốc năm 1935. Đài thị hành vật-chất các bệnh nguy-hiểm sinh càng nhiều; vì các lẽ ấy, chúng tôi đề công nghiên cứu từ xưa tới nay, nên năm 1935, phát minh ra, thứ thuốc này gọi là thuốc năm 1935, giúp cho các bệnh nhân thực mươi phần mỷ mẫn cả mươi. Công hiệu của thuốc này: 1er Khối tíc buốt ở bàng quang, dài rất, tiểu tiện vắng, đỏ, đục, hoặc dài ra miếu, đại tiện táo, có người nỗi hạch ở bẹn, uống thuốc này bệnh sẽ khỏi ngay. 2e Rất mau khỏi mủ, dù bị lâu chưa khỏi hoặc bị nhiều lân chua chưa khỏi ban, thường có mủ chảy ra, tiểu tiện vẫn như thường, có người mỗi buổi sáng thấy ra một vài giọt mủ hay lúu nào ở quỳ đầu cũng rót như thế là thuộc về thời kỳ kinh-niên vi trùng bệnh lậu đã ăn vào thời liệt, uống thuốc này lập tức là khỏi liền. Nói tóm lại, những người bị bệnh lậu bất cứ lúc buốt hay thấy ra mủ, kinh niêm hay mồi mắc, uống đến thuốc năm 1935 là khỏi, không hại sinh dục và sức khỏe uống vẫn đi làm việc như thường. Đàn ông, đàn bà và đàn bà có thai đều dùng được cả. — Giá 0\$60

LÊ HUY PHẠCH

TONKIN — 12, SINH TU — HANOI

Đại-ly: Haiphong: Nam-Tân 82 Bonnal, Vinh: Sinh-huy-Dược-Điếm, 59 Rue de la Gare, Hué: Văn-Hòa 87 Paul Bert, Quinhon: Trần-văn-Thắng Avenue Khai
Dinh, Saigon: Dương-văn-Vy 109 rue D'Espagne. — CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ CÁC NƠI.

TIỀU SƠN TRÀNG SĨ

(Tiếp theo)

Trong rừng Đinh-Bảng

UANG Ngọc đi trước dẫn đường, rẽ cương lươn qua cửa tây, tức cửa chính phủ Tứ-sơn. Lê Báo cho ngựa chạy ngang hàng mà hỏi rằng :

— Sao đại huynh lại đi về phía này?

Nhưng Quang Ngọc không trả lời, im lặng cho ngựa phi thật nhanh, mãi khi tới chỗ ngã ba mới kim cương nhảy xuống đất. Nhị Nương cũng lanh lẹ nhảy ngoắt theo xuống hỏi :

— Đại huynh dừng lại làm gì vậy?

— Hiền muội không biết đây là ngã ba ư?

Nhân thấy ở một bên ruộng có một người bắt ếch giờ cao bó đuốc nứa lèn đứng nhìn, Quang Ngọc gọi lại bảo soi ánh lửa xuống đường xem. Chàng chau mày chép miệng lầm bầm nói :

— Thế thi lạ quá nhỉ! Cả hai ngả cùng có vết móng ngựa... Hay họ đến một lối mà đi một lối... Cũng vô lý vì xét kỹ thì vết chân ngựa đều di tản ra hai phía.

Lê Báo thấy Quang Ngọc loay hoay tìm đường thì cười bảo :

— Sao hiền huynh không hỏi ngay tên bắt ếch xem họ chạy đường nào.

Người bắt ếch ngạc :

— Thưa ai cơ?

Nhưng Quang Ngọc đã theo ý Lê Láo và lớn tiếng hỏi :

— Tên kia, vừa giờ có một bọn qua đây. Vậy họ chạy về phía nào?

Người bắt ếch trả lời vè con đường đi Kim-lũ mà nói rằng :

— Có hơn mươi người cưỡi ngựa vừa đi về ngã này.

— Đã bao lâu?

— Họ chưa đi xa đâu. Nhưng các ông làm gì mà cưỡi ngựa đi chơi khuỷa thế? những ông ban nãy cũng vậy, làm ếch của tôi sợ trốn đi.

Phạm Thái trú mục nhìn thẳng vào mặt người bắt ếch thấp thoáng dưới ánh lửa. Thi thầm, chàng bảo Nhị Nương.

— Thẳng này không phải làm nghề bắt ếch đâu, trông dữ tợn lắm, mà ngôn ngữ, cử chỉ của nó có vẻ cứng cáp, tuy nó có làm ra bộ rù rờ, ngôn ngữ...

Có lẽ Quang Ngọc cũng cùng một ý nghĩ, nên chàng hỏi vặn :

— Anh nói láo...

Chàng ngừng bắt rồi nhảy phắt lên mình ngựa, vẫy mọi người theo đường Phù-Lưu, Đinh-Bảng tiến thẳng. Lê Báo hỏi :

— Số người ta nói ngã kia, hiền huynh lại đi ngã này?

Quang Ngọc cười đáp :

— Thế thi hiền đệ thật thả quá. Hiền đệ phải biết, ban chiều khi viên phân suất rắn-rô dẫn quân đi, thế nào bọn kia chẳng rõ. Nhất là họ đã rắp định đêm nay đến phủ cướp hoàng-phi, thì họ càng phải xem xét binh thế trong phủ lâm. Thế mà họ còn đi về một đường với quan quân, thì họa chẳng họ không óc, mà ngay huynh thì chắc rằng họ có óc. Đó là một lẽ. Lẽ nura là

— Làm một ông tướng tất phải biết địa thế khắp vùng minh hoạt-động. Ta xét ra gần đây có hai nơi hiềm-trở, đến ban ngày cũng ít người lai-vãng: một là rừng Sắt ở về mạn Tràng-liệt, hai là rừng Bát-de ở sau làng Đinh-Bảng. Rừng Sắt ở gần đường Thọ-khê, chắc họ không đến. Còn rừng Bát-de thì họ có thể dấu người ở đấy được. Thực là một nơi thâm-u. Nguyên rừng ấy ngày xưa là một cái vườn bồ-đề để

của Khái-Hưng

thám trước đà, rồi sau sẽ kéo dài quan lại sau.

Lê Báo cười :

— Đại quân có tất cả bốn người.

Nhị Nương khảng-khai nói tiếp :

— Bốn người này lại không địch nổi một trăm quân ư? Vậy xin mời Phạm hiền đệ cứ đi trước xem binh thế họ ra sao, rồi về báo, dẫu họ đồng đến dù ta cũng không sợ.

Phạm Thái tuân lời đi thẳng. Biết chắc thế nào bên địch cũng có quân canh ở trên con đường đi tới rừng, nên chàng rẽ xuống ruộng đi vòng về phía sau đền, rồi quanh lên mạn nam khu rừng. Chàng biết ở đó có một quang hào vừa hép vừa nóng, nước chua tối thắt lưng.

Đến đó, Phạm Thái cởi quần áo lót qua sang bên phia rừng. Trời rét, nước lạnh, nhưng chàng chẳng coi vào đâu.

Cái thân chiến-sĩ phiêu lưu đã từng sông pha tên dạn, đã từng làm quen với cái chết giữa đám can qua, có quần gi sự giá buốt của làn nước lạnh mùa đông!

Tới rừng, chàng se sít lại mặc quần áo yao, rồi tay cầm kiếm, cui lom khom, rón rén đi quanh bờ hào một vòng để dò xem trong rừng có ánh lửa không. Khi đi đến mạn bắc khu rừng, và nghe có tiếng sột soạt răng rắc như tiếng bàn chán đi lên đám cành lá khô, chàng vội nắm rập xuống, vì chàng sợ ở trong rừng nhìn ra, bèn địch sẽ thấy bóng chàng thấp thoáng in lên nền da trời.

«Đích là họ núp ở đây rồi, vì rõ ràng có tiếng nhiều người nói truyện. Trần đại huynh thực đoán việc như thần». Phạm Thái vừa nghĩ vậy, vừa men bò hào, vòng sang phía đông rừng.

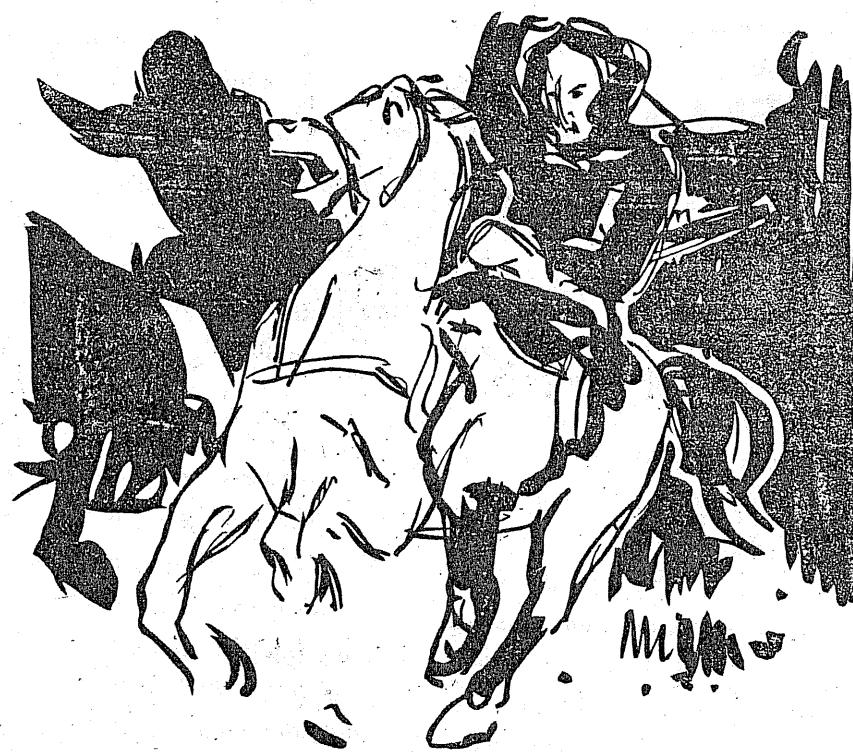
Bỗng chàng mừng quýnh và suýt buột mồm kêu lên. Một chiếc thuyền ai buộc ở gốc một cây cổ thụ, dưới đám lá rướm rà rủ xuống chè lấp.

Chàng bước vào thuyền cầm bơi chèo nhẹ nhàng chở sang bờ bên kia, rồi hấp tấp về chở cũ báo cho anh em biết. Tức thì cả bọn cùng kéo đến thuyền bơi sang bờ rừng. Vừa bước chân lên đất thì một bọn đồng ẩn ở sau khóm cây số ra, ai nấy tay cầm khí giới. Một người nói :

— Bạn người đến đây tìm cái chết, phải không?

Chẳng nói chẳng rằng anh em Quang Ngọc sòng vào múa kiếm đánh lièn, Bên địch, có ai thét :

— Khoan! đánh nhau phải có cớ. Vậy vì cớ gì chúng ta đâm chém nhau?



cách đây có một lát, ở trong phủ có đánh nhau. Vậy thi tên bắt ếch kia, nếu thực là một tên bắt ếch, sao còn đủ can-dảm mà ở lại đây bắt ếch. Nó đứng ngay chỗ ngã ba, há không phải chỉ cốt để trở đường lão chờ quan quân, nếu quan quân đuổi theo lại chính là bọn ta, nghĩa là bao giờ cũng không hơn quan quân.

Chàng thích chí cười ha-ha. Mọi người cũng cất tiếng cười theo. Lê Báo hỏi :

— Còn vết chân ngựa sao lại có ở cả hai ngả đường?

— Cái đó thì phỏng khó gì. Cho ngựa phi về đường kia, rồi khi trở lại thì rẽ ngựa chạy xuống ruộng. Hiền đệ không trông thấy chỗ ấy ruộng khô à?

Bọn kỵ-sĩ vượt qua làng Đinh-Bảng. Quang-Ngọc kìm ngựa lại bảo mọi người :

— Bây giờ cho ngựa đi bước một, kéo chạy rầm-rầm họ biết mất, vì đây gần đến nơi rồi.

Phạm Thái kinh ngạc hỏi :

— Sao đại huynh biết?

Quang Ngọc cười :

các sứ và vua chúa đời Lý đến nghỉ mát, bỏ hoang lâu ngày cây cối mọc um tùm thành rừng. Lại thêm có hào chung quanh khiến khó tìm được lối vào, nhưng chắc thế nào bọn kia chẳng có thuyền chờ sẵn ở trước cửa đền Lý bát Đế.

Mọi người đều lấy làm phục cái tài xem đoán của Quang Ngọc. Nhưng Lê Báo cười thầm, chỉ mong không gặp bọn kia ở rừng Bát-de để sau này chế-riều Quang Ngọc chơi. Quang-Ngọc lại nói :

— Còn một điều nguy hiểm nghĩ mãi không ra. Là bọn kia cướp bà hoàng-phi để làm gì? Bọn ấy là cánh thù của bà chăng? Hay là lũ trung thần nhà Lê đến cứu bà. Phải chờ khi nào gặp nhau mới biết rõ được.

Bấy giờ chỉ còn cách đền Lý bát Đế độ vài trăm bước. Phạm Thái bần buộc ngựa một nơi, rồi di bộ lại đền. Chàng nói :

— Ngày theo Nguyễn Đoàn, nguyệt cũng đã nhiều lần trốn ở đó. Quả thực là một nơi bí-hiểm, nhưng nguyệt thuộc đường lối trong rừng như đường lối chùa Tiêu-Sơn, nên xin đến do

SỐ 8, PHỐ CỦA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — Giây nói số 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỦ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỦ GẠCH NGÓI HIỆU

HUNG-KY

có đủ các thủ máy móc tối tân để làm các thủ gạch ngói rất tốt có thể đi trên không vỡ

Đều làm bằng đất xanh và đất xé

trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

MÓI ĐIỀN:

HỘT ĐEO CÒ TÂN - THỜI

ĐÀNG PHA - LÊ CHẮNG VÀ CÁC MÙI

RẤT ĐẸP — GIÁ HẠ

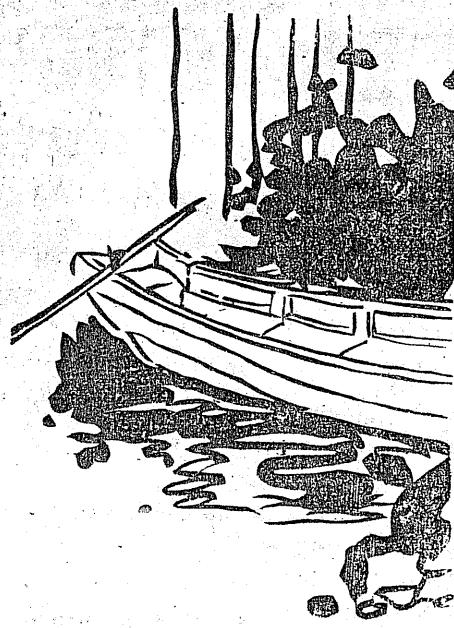
MỖI CHUỖI : 1\$00 MỘT TÁ : 8\$00

MỖI CHUỖI : 0\$50 MỘT TÁ : 4\$00

• Bán buôn, bán lẻ •

PHUC-LO'I

79, Avenue Paul Doumer, 79 — Haiphong



Lê Bảo hùng cầm thanh kiếm dài vẫn đứng giữ miếng. Nghe bên kia hỏi, chàng liền trả lời :

— Chẳng vì có gì hết.

Người kia cười, ôn tồn nói :

— Xin tiểu tướng đừng vội giận. Ta hỏi thế là vì trước ta vẫn trưởng chư tướng là quân trong phủ đi theo bắt chúng ta. Nhưng thiết tưởng đội binh trong phủ khi nào lùng biết mà đến đây. Mà dù có đến đây nữa cũng chẳng có đủ can đảm dám lội qua hào vào tới rìng. Vậy ta hỏi, sao chư tướng lại lần mò theo chúng ta ?

Lê Bảo nóng nảy thét :

— Vì bọn người cướp bà hoàng-phi đem đi. Ta hãy hỏi người : có phải người định đem bà giải nộp để lệnh thưởng chăng ?

Người kia mắng :

— Đồ hồn xược ! Nếu ta không thương người còn trẻ dại, thì ta sẽ cho một mũi kiếm.

Lê-Bảo nỗi cơn thịnh nộ xông vào đánh liền. Quang Ngọc phải lùi bẹn lại mà bảo rằng :

— Sao hiền đệ hất tấp thế ?

Rồi chàng quay lại nói với bên địch :

— Tôi xem ra các ông đều là tay khảng khái và có dũng cảm. Chắc không phải là một bọn cướp tầm thường. Vậy sao chúng ta lại không đem lê nhượng ra đổi dãi nhau, dù vì việc nghĩa phải đánh nhau đi nữa.

Một người bên địch đáp lại :

— Ủ, ông này biết điều đấy, chó như cái ông kia thì hung hăng quá. Các ông phải biết đánh nhau thì chúng tôi cũng vui lòng đánh nhau với các ông. Nhưng bên các ông có bốn người mà bên chúng tôi những hơn hai chục, chẳng lẽ lấy nhiều lần ít e không tiện.

Lê Bảo thét :

— Anh em ta không sợ nhiều đâu. Đánh thì đánh ngay, không cần phải trì hoãn.

Người kia giọng chế nhạo :

— Hãy khoan ! làm gì mà vội thế. Để đến sáng mai cũng không muộn kia

mà. Bây giờ các ông đã đến đây, chúng tôi hãy xin, lấy địa vị chủ nhân mời các ông lại dâng nhà soi chén rượu với chúng tôi cho vui.

Thấy anh em Quang Ngọc do dự, người kia cười :

— Các ông đừng ngại, chúng tôi không coi các ông như một bọn tù binh vô giá trị đâu.

— Lê Bảo lại hầm hầm nổi giận :

— À, bạn này lão, dám bảo chúng ta là tù binh.

Người kia, giọng bình tĩnh, ôn tồn :

— Gớm ! Ông này sao mà nóng như Trương Phi thế ?

Phạm Thái từ nãy vẫn đứng im. Chàng bỗng thửng thỉnh tiến đến gần bên địch mà dõng dạc nói :

— Các ông đã lấy lẽ độ chủ nhân mà đón tiếp chúng tôi, lẽ nào chúng tôi lại không lấy lẽ độ tân khách mà nhận lời. Vậy thanh kiếm của tôi đây, tôi xin gửi các ông (vừa nói chàng vừa tháo kiếm mà trao cho bọn kia). Sau khi cùng nhau hội âm, mà chúng ta cần phải đấu gươm, thì sẽ xin các ông trả lại kiếm tôi. Còn như nếu các ông không phải là tay hảo-hán, mà nhất định chiếm đoạt thanh kiếm của tôi, thì lúc đó ta sẽ nói truyện. Xin các ông kíp dẫn đường cho chúng tôi theo về nhà, chẳng trời sáng thì lỡ mất cả công việc của chúng tôi.

Cảm động vì khí phách anh hùng, vì lòng thành-thực và nhã-nhận của Phạm Thái, bên địch lè phép đưa anh em chàng tới một gian nhà tranh làm ở giữa mấy khóm cây dày lá che kín mít từ phía, sau khi đã di quanh co trong rừng rậm.

Vừa bước chân vào nhà, Nhị Nương thốt nhiên kinh hoàng kêu lên :

— Trời ơi ! bà hoàng-phi !

(còn nữa)

Khái Hưng

PHONG - HOA

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, A^e GRAND BOUDDHA, HANOI

TÉL. N. 874

Chi nhánh ở Saigon :
160 Đường Lagrandière

Sáng lập: Nguyễn-xuân-Mai
Giám đốc: Nguyễn-tường-Tam
Quản lý: Nguyễn-văn-Thúc

GIÁ BÁO :

Sáu tháng Một năm
Trong nước 1\$60 3\$00
Ngoại quốc 3.50 6.50

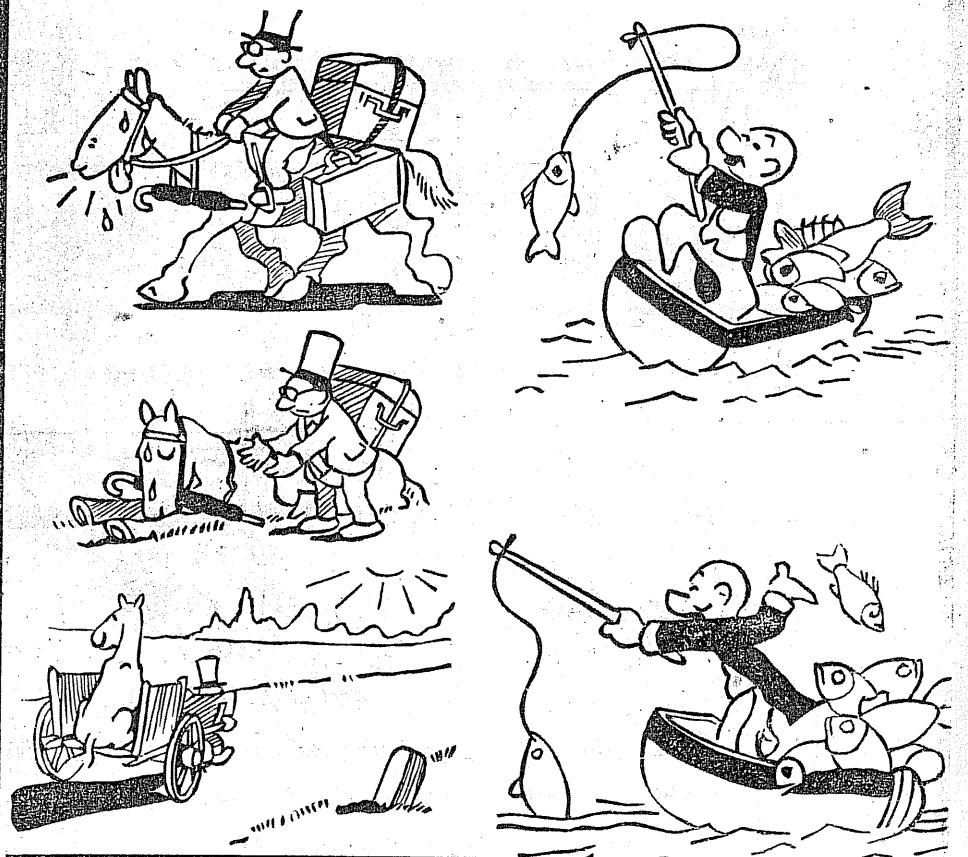
MỖI SỐ: 7 xu

Mua báo kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về:
Ông Nguyễn-tường-Tam

Nụ cười nước ngoài

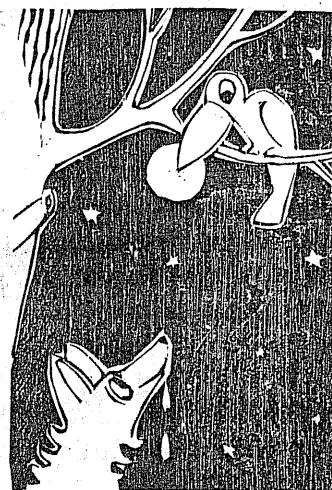
TRANH KHÔNG LỜI

TRANH KHÔNG LỜI



NGỤ NGÔN

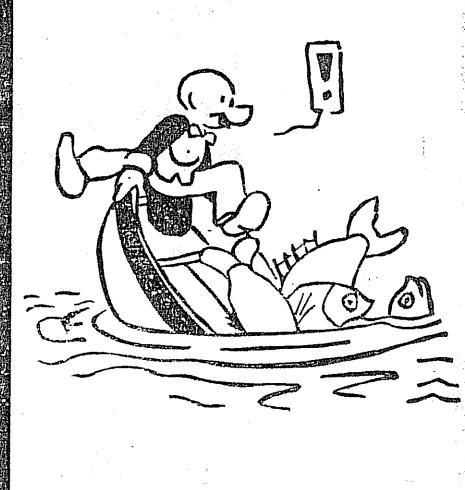
Con cáo, con quạ và cái bánh súp.



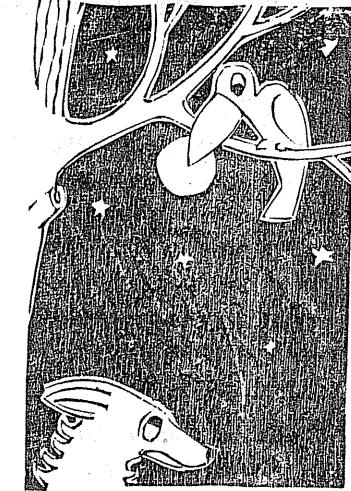
1



2



3



TRICARBINE

CHỮA CHO KHỎI ĐAU NGAY, KHỎI HẨN NHỮNG BỆNH NHƯ SAU NAY

Sỏi bụng; ợ chua; đau dạ dày; tức bụng; nóng bụng;
nôn mửa; mệt nhọc vì sự tiêu hóa bất thường

TRICARBINE làm cho ta ăn uống được chóng tiêu ₫ 35 một lọ

CÁCH DÙNG: Uống một thìa càphê vào một chút nước chè khi ăn cơm hay lúc thấy đau
Có bán ở các hiệu thuốc lớn và ở: PHARMACIE CHASSAGNE, 59, Rue Paul Bert, Hanoi

CHÈ RIENG CHO XÚ NÓNG DÙNG

PHẦN VIẾT BẮNG

"CON - BUỒM"

(CRAIE Marque « PAPILLON »)

MỖI HỘP 100 THỎI — CÂN NẶNG 675 grs.

Giá hạ hơn phần Tàu

Bán lẻ khắp các hiệu sách các tỉnh

Mua buôn { SAO - TRI, Hanoi

? ? NAM - TÂN, Haiphong

BẮT ĐẦU TỪ THÁNG SAU (2 AVRIL)

“NGÀY NAY” RA HẰNG TUẦN

ĐỂ CÁC BẠN KHỎI MONG ĐỢI VÀ CHO TỜ BÁO CÓ VỀ HOẠT ĐỘNG HƠN

VĂN IN NHƯ CŨ, GIẤY VÀ SỐ TRANG NHƯ CŨ, GIÁ MỖI SỐ VẪN BÁN NHƯ CŨ
NHƯNG THÊM MỘT PHỤ TRƯƠNG VÀ NHIỀU SỰ MỚI LẠ

MỖI SỐ SẼ CÓ :

Bốn phỏng-sự có tính cách: xã-hội hoặc chánh-trị, khảo-cứu, dân-sinh, kỹ-nghệ, mỹ-thuật, văn-chương, phong-tục,
Nhiều tranh ảnh về thời-sự, xã-hội, khảo-cứu, hoặc đi
đi với phỏng-sự, hoặc độc lập có giá-trị riêng, chọn lọc kỹ,
Phụ bản có giá-trị về mặt mỹ-thuật hay về mặt khảo-cứu,
Trước vành móng ngựa,
Hai truyện ngắn,
Ba tiểu thuyết,
Một truyện dài bằng tranh hay bằng thơ.

Cứ 5 số báo, đăng trọn một bộ tiểu thuyết.

Sé biếu không :

Một tập phụ-trương đăng truyện dài
cài trong báo.

Mỗi tập 8 trang, số báo nào cũng có và có mãi mãi
(KHÔNG BÁN RIÊNG NGOÀI)

Cứ ba tháng lại có một số NGOẠI HẠNG in một nửa ảnh, một nửa bài, nói về những việc hè-trọng ngày nay.

Lấy tên là « Dấu vết Ngày Nay »

biếu các bạn mua năm

Chương trình đã định — Nơi nào cần điều tra thì đã có phóng-viên đi — Hiện đương khảo xét — Muốn cho
các phóng-viên được dễ dàng hành động, nên hiện nay phải giữ kín, khi nào điều tra xong sẽ công bố sau.

Chúng tôi muốn cho tờ NGÀY NAY thành một tờ báo vừa vui vừa có ích, ai cũng cần đọc, ai cũng muốn đọc, tờ báo lan rộng, nhiều người xem — sức mạnh tờ báo là ở đó — Đưa vào sức mạnh ấy, dần dần sẽ mưu-tính
những công cuộc về xã hội, những việc cải cách khẩn yếu mà các bạn và chúng tôi lúc nào cũng tha thiết.

Ngày Nay

MỚI VỀ BÚT MÁY NGỎI KAOTITHE

KAO LO

Mềm hơn ngòi bút vàng, viết rất trơn. Dùng rất tiện lợi, có thể thay được bút chí
tím (Polycopie) viết ba bản một lúc rất rõ ràng. Bút KAOLO bán có giấy bảo
hành trong ba năm.

Bút bùn bán lẻ tại: LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

DÉPOSITAIRE GÉNÉRALE POUR HANOI — HAIPHONG — NAMDINH

CUỘC ĐI

Một tờ báo mới

DÒ là tờ TRÀNG-AN báo, xuất bản
ở trong Huế.

Ông Bùi-huy-Tin làm chủ-nhiệm, mà ông Phan-Khôi làm chủ-bút. Từ
ngày thôi Phụ-nữ Thời-dám, ông Phan-Khôi bèn đi ngao-du sơn-thủy, tìm
trong phong cảnh trời, đất, người, vật, cái lẽ mầu-nhiệm và bí-mật tại sao
mà báo nào hễ có ông và ô làm là y
như báo ấy không chạy.

Báo không chạy không biết vì lẽ gì.
Bài vở — nhất là bài vở của ông — vẫn
hay, tên tuổi ông trong làng báo vẫn
được người ta hoan-nghênh, mà cả
đến những người trong tòa báo cũng
hoan-nghênh nữa. Thế mà nó cứ
không chạy mới là lạ cho chớ!

Sau một hồi lý-luận rất chặt-chẽ và
khúc triết với cò Logique, ông Phan
tìm ngay được cái nhẽ tại sao ấy: ông
nghĩ rằng báo không chạy, bởi vì nó
đứng. Mà nó đứng bởi vì nó không
đi. Mà nó không đi bởi vì ông không
đi.

Nếu bây giờ mà ông đi thì nó cũng
đi. Mà nó đi thì tất nó không đứng,
mà nó không đứng tất nó phải chạy.
Thật là dẽ.

Bởi thế, cho nên ông giặt áo ra đi,
đi ngao-du sơn-thủy, đi tìm cái nhẽ
vẫn mầu-nhiệm và bí-mật-tại sao
phải ông đi thì báo nó mới chịu chạy.

Đi đến Huế, ông thấy phong cảnh
đẹp, các chị em xinh tươi. Mến cảnh,
mến người — nhất là mến người —
ông liền dừng lại ở Huế để cùng
các thành-quách lâu dài cõi duyên
văn-tự.

Vì thế, báo Tràng-An ra đời.

Chúng lôi thêm được một bạn đồng-nghịệp. Vì cái tình dở, và theo phép
lịch sự, chúng tôi có lời mừng bạn, và
chúc cho báo Tràng-An cứ được
tràng-an mãi mãi, chúng tôi mừng.

Còn về phần tôi thì cái đó tự nhiên
vẫn như thường, không có sự gì lạ.

Chúng tôi chỉ ước sao ông Phan-
Khôi cùng Tràng-An được bệ-vệ,
quan-rặng như các ông quan trong
triều-dinh, hay được cùi kỵ như bức
tường rêu phủ.

Văn lý-luận

NHUNG có một điều người ta
biết chắc, là báo Tràng-An là
một tờ báo lý-luận lắm.

Trong mảnh giấy gửi trình các qui
độc-giả, người ta thấy lý-luận rằng :

— « Chúng tôi vẫn biết trong nước
ngày nay, báo quốc-ngữ và chữ Pháp
cũng đã có nhiều. Song đó là về hai
nơi: xứ Nam và xứ bắc.

MUỐN CHO ĐƯỢC: TRÀNG-KIỆN, KHÓE
PILULEX

LABORATO
59 RUEPAUL

khỏi xanh xao, thiếu
máu, yếu đuối, gầy
mòn và liệt-dương

Có bán tại hiệu: PHARMACIE-OF

EMI BÁO

« Còn xứ Trung-kỳ là nơi trung tâm điểm của nước Nam, mà mới có hai tờ báo : một tờ quốc-ngữ và một tờ chữ Pháp, mà tôn-chỉ lại khác nhau, thì cũng chưa lấy làm đủ cho cuộc thảo-luận về các phuong-diện... »

Cái kết quả rực rỡ của mấy câu lý luận đó, là chúng ta biết ở Trung-kỳ mới có hai tờ báo mà thôi.

Hình như không phải như thế thi phải. Hình như ta đã được mang mảng dến tên những tờ Thanh-nghệ-Tinh, tờ Sao Mai, tờ BẠn-Trẻ, ngoài tờ Tiếng-Dân và tờ France-Annam bằng chữ Pháp.

Hình như, thế. Nhưng tờ Tràng-An ở Huế, mà chính tờ ấy lại bảo là Trung-kỳ chỉ có hai tờ báo, thì tất là phải có hai tờ báo thôi.

Tràng-An trong đó có ông Phan-Khôi lý-luận — đã bảo chỉ có thể, thì những tờ báo kia dẫu muốn có cũng không thể được — (tuy rằng vẫn có, nhưng cái đó không kể làm gì).

Cái lý-luận của Tràng-An lại chặt-chẽ hơn nữa ở mấy câu sau. Tất cả Trung-kỳ chỉ có hai tờ báo, mà hai tờ báo « tôn-chỉ lại khác, thì cũng chưa lấy làm đủ cho cuộc thảo-luận về các phuong-diện được. »

Thế nghĩa là muốn thảo-luận cho đủ các phuong-diện, thì hai tờ báo phải cùng một tôn-chỉ. Ví dụ, hai tờ báo cùng một tôn-chỉ là thông tin tức cho độc-giả, thì có thể bàn đến văn chuong, mỹ-thuật được. Mà hai tờ báo khác tôn-chỉ, một cái thông tin tức, một cái mỹ-thuật, thì cái mỹ-thuật tất không thể bàn đến mỹ-thuật được. Mà nếu không bàn mỹ-thuật được, thì bàn gì ? Tất lại phải bàn thông tin tức, mà bàn thông tin tức thì lại đồng-ton chǐ với tờ báo kia, hai tờ báo đồng-ton chǐ với nhau, lại có thể bàn tới mỹ-thuật được.

Rút lại, theo cái vòng luân-quản ấy, thì một tờ báo muốn bàn tới mỹ-thuật, trước hết phải bàn thông tin tức đã.

Thật là lý-luận thay !

Rón tay làm phúc

SAU khi cho biết cái vế lý-luận kỳ-khởi ấy, Tràng-An bèn thiết tha, ào-não kêu lên rằng :

« ... Tờ Tràng-An báo và « La Gazette de Hué » ra đời giữa lúc khó-khăn, kinh-tế khủng-hoảng... nó đã vì quốc-dân ra đời, thì nó cũng sẽ trông cậy vào quốc-dân mà đứng vững ở trung-ương để đem tin tức kinh-dô hầu chư độc-giả... »

« Xin ngài xét công trình trọng đại mà mua giúp cho cả hai, hoặc một tờ và

xin ngài chịu phiền cho mua luôn mandat tên ông Bùi-huy-Tin... »

Xin ngài vui lòng chiếu cố. Bản báo bắt vong án cảm... »

Kính,
Bùi-huy-Tin... »

Xem xong những nhời nhẽ ấy, tôi không cầm được nước mắt.

Thảm-thiết chua ! Tràng-An làm tôi nhớ đến những kẻ kêu đưọng, kêu chợ, những kẻ đòi cám, rách áo, ngồi kêu cầu cứu khách qua đưọng...

Tràng-An làm tôi nhớ đến những kẻ khốn cùng, không có lưỡng cám, bát cháo...

Cũng như những kẻ đó thiết tha : « Lạy ông đi qua, lạy bà đi lại » để mong xin lấy đồng trinh, Tràng-An cất tiếng kêu van-vi để gọi lòng thương độc-giả, để mong người ta mua đến cho món hàng...

Thò tử, hổ bi, thấy tình đồng nghiệp đáng thương như thế, tôi đây cũng đồng lòng trắc ẩn, cũng muốn ra tay cứu vớt đồng-nghịệp trong lúc « nguy nạn khủng-hoảng » này.

Tôi cũng bắt chước mà kêu hộ rằng : « Hồi các ngài độc-giả ! Các ngài ăn tiêu vè nhiều, xin các ngài rủ lòng thương bố-thi cho ít tiền. »

Xin các ngài rón tay làm phúc, các ngài mua hộ một năm, hay hai năm để chúng tôi cầm hơi cho qua ngày, qua tháng, lạy các ngài... »

Hồi ơi ! Thương thay !

Thạch-Lam

Cụ Đề huyền An-hi cải chính

Tuần chủ nhật vừa rồi có một bạn độc-giả làm sopsis-phor đến tận tòa soạn trách Tú-Ly sao nỡ đè cụ Đề ở huyện An-hi không có khối óc bình dân.

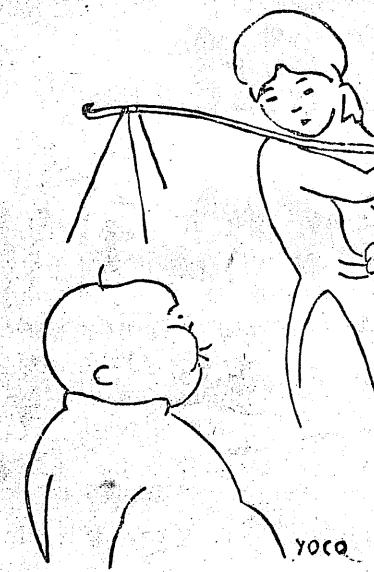
Số là trong truyện « Tam quốc tân thời » lúc thanh-trá Đốc-Bưu đến huyện An-hi đòi ăn lê dứt của Lưu-huyền-Đức, viên đè-lại huyện ấy trách Huyền-Đức rằng :

« Chỉ tại ông không nghe lời, không ăn của dân mà thôi. Đèi thuở nhà ai làm quan như ông không ? Lưuong đã ít mà lại cung đốn quan trên : mỗi một đám giỗ cụ Thượng là mất vài chục bạc, mỗi canh tồi tôm hùm cụ Bố là mất đăm chục bạc, đó là không kể tép nhất, lê mừng thượng-thợ hay mừng con cụ Thượng đi lấy chồng. Dễ thường là sopsis-phor nhà cụ cưới vợ cũng phải mất tiền nốt. Công cuộc như vậy mà quan không ăn tiền sao được ?... »

Thắng sopsis-phor ! Ông bạn độc-giả trách cụ Đề sao lại sách me đối với sopsis-phor như vậy : nghè sopsis-phor cũng là một nghè như nghè làm bánh, nghè làm quan, hơn kém gì nhau, miễn là không làm hại dân là được rồi. Tôi cũng nghĩ như vậy, nên với nhó một bà đì có danh di xuống cõi âm mồi hồn cụ Đề lên chất vấn, thì cụ Đề trả lời rằng lõi mõm, lõi miệng thoát ra câu ấy và xin cải chính hộ.

Tú Ly

MỘT CÂU CA DAO



Đầu bao nhiêu tóc thương minh
bấy nhiêu.

Con cháu Lưu-huyền- Đức cũng cải-chính

Tôi lại tiếp được bức thư sau đây, xin đăng nguyên văn :

Thượng-hải ngày 25-2-35

Kính ông Tú-Ly

« Chứng tôi là cháu hai mươi đời Lưu-huyền-Thúc, lực già-phả ra xem đến chỗ cụ Lưu sang Ngô làm lễ thành thân với Tôn phu-nhân, thấy co đê lại bức thư ngỏ tình với phu-nhân. Bức thư ấy hơi khác bức thư của ông dâng trong truyện Tam-quốc tân-thời. Chắc là tam sao thất bản nên bức thư ông chép lại và bão của Lưu-huyền-Đức gửi cho Tôn phu-nhân có nhiều chỗ không đúng sự thực. Vậy chúng tôi gửi bức thư có tự-lịch của Lưu-huyền-Thúc lên hàn-dong ».

Bức thư của con cháu Lưu-Bí gửi đến có văn vẻ, đáng để cho ông Nguyễn-tiễn-Lãng khen hơn là bức thư tôi đã đăng. Xin chép ra đây nguyên văn để làng thi văn được xem một áng văn tuyệt tác.

« Giang-dông, ngày... »

« Kính đưa Mỹ-nương. »

« Trộm liếc dung nhan mỹ lệ Mỹ-nương, khiến tâm hồn phảng phất, mỗi lứa lòng chan chứa không nguôi. Buồn thay ! Cảnh xa, người lạ, mối u sầu thêm ảo nỗi chẳng nguôi, biết lấy ai rải tấm lòng son, mà vì ai phải ruột héo gan mòn. »

« Than ôi ! Cảnh vật đã buồn, lại deo một mối tương-tu tưởng nguồn con cỏ thấu lòng chẳng tá ? »

« Thưa Mỹ-nương đài hàng trân trọng, trong trái tim thành thực mà rải tờ lèn đây xin Mỹ-nương rộng xét và xin Mỹ-nương nhận thứ cho. »

« Uớc-ao Mỹ-nương chẳng phụ lòng mà cho lại vải hàng kéo tội nghiệp. »

« Giấy ngắn tinh dài, than chẳng xiết lời, xin Mỹ-nương cho phép hạ bút để thơ. »

« Ban

« Lưu-Bí tức Huyền-Đức. »

« Tả tướng quân, thường thư »

« Chương-mỹ bội-tinh ».

MỘT TRUYỆN MẤT CẮP LY-KỲ

Tú Mõ là một anh chàng dũng tính, Ruột đê ngoại da, lõi-dênh la đói. Một buổi chiều kia vào hiệu sách phố hàng Gai, Xe « Con Nhạn » đê ghêch ngoài thèm gach.

Anh ta lúi húi, mãi mê đi tìm sách, Mua mấy vần thơ, cắp nách đi ra. Tim đến xe, ngơ ngác, thẫn thờ... Nhạn » không cánh dâ bay xa mất hút !

Anh ta đứng ngẩn mặt, nhìn quanh mấy phút, Rồi băng-khuảng dành trả gót về nhà. Ngồi tần ngần mới sực nghĩ ra, Liền xách mũ đến trinh qua sở cầm.

Sau khi đã cung khai cần-thân, Anh lại ung dung ôm giận trở về. Nghĩ bực mình, anh tiếc cái xe. Ma anh quý chẳng khác chi người nghĩa -bộc

Đã cùng anh trên đường đời lăn-lóc, Bảy, tám năm trời, khó nhọc có nhau. Trinh thi trinh, nào anh có chắc đâu, Còn hy vọng mong trâu về Hợp Phố...

Anh mỉm cười chịu thắng bợm số, Sô trúng ngay anh cu Tú xiên đời. Anh an-ủi lòng : « Thời mất thời thoi, Đành tám, của dì thay người, càng giải ách F. Vả cái xe dã tôi tàn, cũ rich. Tiếc mà chi, thải quách cho rồi ! Chẳng qua muôn sự tại trời, Số dã định : « Anh được ngồi xe mới ».

Anh lững thingo vira di vira nghĩ ngợi, Rồi lẩn thẩn rẽ bước lối hàng Gai. Họa may thắng kẻ cắp giờ hoi Dẫn xe lại trả người cũ chủ...

Lạ lung quá ! Đến cửa hàng sách nô, Quả thực anh thấy xe ghêch ở đầu hè ! Bụng hỏi dạ rằng : « Minh lính hay mè ? Chắc rằng tinh, anh mới cưỡi xe về, hòn hở !

Duy có một điều, lòng anh vẫn ngọt, Đoán không ra duyên cớ làm sao ? Chú kẽ cắp kia ngầm nghĩ thế nào ? Đì dã thoát, lại còn « lao » xe lại trả.

Hay chú đọc trên biển đồng thấy tên dè Tú Mõ, Cảm tình riêng nên chẳng nỡ xấu chơi ? Dù sao, Tú Mõ cũng gửi lời Cảm ơn và khen ngợi chú là người « hảo hớn »

Tú Mõ

1. Nô khó nhọc, chứ tôi không khó nhọc mấy.

ANH và TRÉ MÃI THÌ NÊN DÙNG THUỐC VIÊN
ROBUR



— Giá rất rẻ —
Mỗi hộp : 0 \$40
Mỗi lán chữa { 2.10
6 hộp

ASSAGNE. 59, Rue Paul Bert — Hanoi

QUÀ BIẾU TẾT

NGÀY TẾT LÀM QUÀ CHO NHAU KHÔNG GI QUÍ BẰNG SÁCH HAY

| | |
|--|-------|
| Cậu Tám Lọ — Gái quắc-sắc như con sóng lượn — Trai anh hùng như chiếc thuyền trôi. Tác-giả B.D. | 0\$70 |
| giầy 250 trang giá | 0\$20 |
| Linh Phượng — Tập văn kiết-tác của ông Đông-Hồ, in thử giấy sopsis 50 trang | 0\$20 |
| Chơi-Xuân năm Ất-Hợi — Có kiều áo « Chim Lòng » (séduction) kim-thời năm 1935 và có 13 bài | 0\$30 |
| được thưởng Văn-chương rất vui, giá | 1\$10 |
| Văn-Đàn Bảo-Giám Chú-thich — Quyển thứ hai có 7 bức hình rất cổ giầy 305 trang, giá | 3\$50 |
| Ba quyển đóng bìa giả chữ vàng giá | |

Mua cả bốn quyển trên được trừ 10% — Có bán khắp các hàng sách và

Nam-Ký Thư-Quán 17, Bd Francis Garnier. — Nam-Ký Thư-Viện 39 Rue du Lac. Tel. n. 882 Hanoi.

CHƯA TRUYỆT.

(Tiếp theo)

XX

DƯỚI ánh đèn lờ mờ, Loan dương ngồi cẩm cùi thái mực. Lúc bấy giờ vào quãng một giờ đêm. Mai là ngày giỗ ông cụ thân sinh ra ông phán, ngày giỗ to nhất trong một năm. Loan con dâu trưởng, hôm đó phải cúng đáng mọi công việc; tuy nàng vẫn nghĩ rằng nêu nàng có quyền thì nàng sẽ bỏ hết cõi bàn. Nghĩ vậy, nhưng bấy giờ nàng hãy biết phải nai lưng ra làm cho trọn công việc mệt cõi nàng dâu đã.

Quay lại, thấy con sen dương ngồi vừa thái su-hào, vừa ngủ gật, Loan hỏi :

— Bình, từ tối đến giờ, mày đã ngủ chưa ?

— Thưa cô, chưa, bà con dặn phải làm xong chô này mới được đi ngủ.

Loan nhìn mấy giỗ rau nói :

— Còn chừng kia mà mày vừa ngủ vừa thái thì đòi nào xong. Đề tao làm hộ. Cho mày đi ngủ kéo mệt.

Khi con sen đi ra rồi, Loan lấy su-hào ngồi cẩm-cùi thái. Bốn bê yên lặng, Loan thở dài, ôn lại trong trí những việc mới xảy ra trong vòng mấy tháng, trong khi lay nàng nhấc dao lên, ấn dao xuống như cái máy. Loan không biết trong mấy tháng may có phải nàng đã sống thật hay là liên miên ở trong một giấc mộng dài. Nàng thấy ngày nào cũng giống như ngày nào, nối tiếp nhau một cách nặng nề, buồn tẻ. Nếu đòi nàng cứ như thế mà kéo mãi thì có lẽ nàng đến hóa điên mất. Những nỗi đau khổ nàng phải chịu, những lời gay gắt, đay nghiến của những người chung sống với nàng, bấy lâu đã làm cho nàng hồn thành ra một người khác, tính nết cay chua và tâm hồn cằn cỗi. Chính Loan cũng lấy làm lo sợ về sự thay đổi đó. Như hồi mới cưới Tuất về, mỗi lần Tuất bị bà phán mắng — có khi bị đánh nữa — thì Loan tự nhiên thấy sung sướng trong lòng. Nghĩ lại, Loan phải tự mắng Loan là khốn nạn, vì Loan thấy Loan cũng như những người kia lấy cái khổ của người khác làm cái sướng của

mình, không biết tìm cách che chở cho một người hèn yếu. Hay đâu cái lòng thương người đó làm cho nàng đã khổ lại khổ thêm. Tuất mới đầu còn cảm động về tấm lòng tử tế của Loan, nhưng dần dần lầm sự tử tế với sự hiền lành, tìm cách lấn vợ cả, và được thề mẹ chồng cũng ghét Loan, nên về bè với mẹ tuy không yêu, nhưng vì thói quen phải cần dền.

với nhau không mong gì sinh con đẻ cái, nhưng bây giờ cũng như trước kia, Loan vẫn là một vật sở hữu của Thành. Từ ngày có Tuất, nàng thấy Thành hững hờ với nàng... chỉ trừ ra độ Tuất có chưa sắp ở cữ, thì nàng mới thấy Thành nhớ đến nàng là vợ mình, một người vợ tuy không yêu, nhưng vì thói quen phải cần dền.



trai, thì Tuất nghiêm nhiên là một người có công với gia đình nhà chồng, mà bà phán. Lợi cũng bắt đầu bệnh Tuất ra mắt, nhất là khi nào Tuất có việc lôi thôi với Loan.

Loan còn nhớ rõ ràng vẻ mặt kiêu hãnh của Tuất, một kóm vì cố việc bất bình, bà phán nhắc đến truyện nàng không biết đường dạy vợ lẽ. Tuất lúc bấy giờ đương bế đứa bé con, vénh mặt ngược mắt nhìn trần nhà, rồi lên giọng thê thót nói :

— Ở nhà này chỉ có mẹ tôi dạy được tôi... chồng tôi dạy được tôi!

Bà phán và Thành ngồi im như cho lời Tuất nói là phải. Loan toan mắng lại, nhưng cố nuốt giận và tự nhủ :

— Chấp làm gì một đứa vô giáo dục, không hiểu được lời mình nói, Thành phận đã tủi nhục như thế mà không biết, lại còn họm minh làm cao.

Loan ngừng tay cắt, ngâm nghĩ :

— Phiền nhất là mình cứ mãi mãi sống với những người vô học đó để họ quấy rầy mình.

Loan cho rằng đối với Thành, nàng không bao giờ yêu Thành, ở

Loan cau mày, thương cho thân nàng, cái tuổi xanh của nàng đã phải phi đi để hiến cho một người không yêu nàng và không đáng có quyền được yêu nàng. Nghĩ đến đây, Loan cầm đầu chăm chú đứa bé con cắt thật nhanh. Rồi muôn cho khỏi nghĩ ngợi, nàng vừa cắt vừa lầm bầm nói một mình :

— Miếng su-hào này chưa được vuông vắn.. ừ mà phải cắt mỏng ít nữa. Cắt nốt chô su-hào này, phải tia cho hết bát củ cải kia...

Loan đã bắt đầu thấy mỏi lunge. Nàng ngồi dựa vào tường cho đỡ mệt và thấy thiu-thiu buồn ngủ. Ngọn đèn gần hết dầu mờ dần... chuông đồng hồ nhà trên thông thả gõ năm tiếng.

Tiếng bà phán quát tháo ở bên tai làm Loan sực thíc dậy. Con sen lúc đó đương đứng nép vào góc bếp, trên má còn in lẩn vết đỏ mấy ngón tay. Loan vội nói :

— Thưa me, còn cho nó đi ngủ đấy a. Con thấy nó vừa thái vừa ngủ gật.

Bà phán quay lại :

— Nó ngủ gật thi đập vào xác nó ấy.

của Nhật-Linh

— Thưa me, con thái hộ nó, vì từ tối nó chưa được ngủ.

Bà phán gắt :

— Tôi nói câu gì mơ cũng cãi lại xa-xả... Thế này thì làm sao đủ đồ dùng cho người ta nấu nướng... Mợ lại bắt tôi phải hầu nó à?... Ủ, phải rồi, đã có gái già này!

Bich đi theo sau bà phán, đưa mắt nhìn mấy giỗ rau còn cắt giở, nói :

— Biết thế này thì mình cố thức cho xong. Cứ chắc ở nó... chẳng được tích sự gì, nhỡ cả công việc.

Bà phán hỏi :

— Chị hai đã dậy chưa?

— Thưa me chưa. Đêm qua cháu nó quấy nên cô ấy phải thức.

— Thôi được, để nó ngủ.

Loan nghỉ bụng :

— Đứa bé quấy mà cả đêm không thấy tiếng khóc.. Phải, để cho cô hai nghỉ để cô hai tốt sữa, nuôi cậu qui-tử.

Dần dần, mọi người trong họ xuống đồng đù và bắt đầu làm việc.

Loan ngồi riêng ra một nơi, cúi đầu yên lặng, không dự vào câu chuyện các chị em trong họ. Nàng đã biết trước rằng, hễ có dịp gặp nhau là họ nói cạnh nói khoe nhau, và đêm những truyện từ, truyện riêng ra nói cho hả gia. Ngoài những truyện ấy ra, họ cũng không biết truyện gì, cũng như sống ở đời, ngoài những sự cố bàn bếp nước, họ cũng không còn công việc gì khác nữa. Loan tính ra trong một họ Thành, mỗi năm gầu ba mươi cái giỗ. Một đời chỉ sống để lo công việc kỵ giỗ cũng là một đời đầy đủ, bận rộn lắm rồi.

— Góm, chị trưởng bòm nay sao mà nghiêm trang thế?

Loan phải vội ngưng lên mỉm cười vì nàng biết là họ bắt đầu muôn sinh sự. Một cô nǚ vừa cười, vừa nói tiếp :

— Nghiêm trang không đúng. Phải nói là khinh khỉnh. Người ta là nǚ văn-sĩ kia mà, ai thèm nói truyện với bọn quê mùa như các chi.

Bỗng có tiếng trẻ khóc ở nhà trên. Bà phán bảo Loan :

— Mợ trông hộ con hai nồi hải sâm để nó lên cho con bú.

Kể từ ngày 1^{er} Mars 1935, phòng thăm bệnh của bác sĩ Nguyễn-Hải sẽ dọn sang phố Thợ Ruộng số 35; n^o 35, rues Jean Soler et Richaud (cùng một số nhà). Giây nói số 410.

BÁC SĨ

NGUYỄN HẢI

Kính cáo

HIÊU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ - nhân tiếp khách và trông nom chẽ các đơn thuốc cần thận
CÓ BÁN : Rượu bồ Vin Tonique Alexandra 1\$05

Ngồi được một lúc thấy trong nồi thiếu nước, Loan cầm cái bát ra bể lấy nước mưa.

Ngoài vườn, trời nắng rực rỡ, một cơn gió thổi mạnh qua làm rung rinh những bông hoa cải màu vàng tươi. Vài con bướm trắng bị gió thổi bay tỏa ra trên luống cải, rồi chập chờn lượn quanh chỗ Loan đứng. Trên trời xanh trong vắt, từng đám mây trắng bay thật nhanh như rủ nhau đi tìm những quãng không rộng rãi hơn...

Loan nghênh minh toan mực nước, bỗng ngừng lại, đầm đầm nhìn xuống đáy bể. Làn nước thu của đôi con mắt Loan lúc đó long lanh thoáng in hình ảnh một giấc mộng xa xăm, cũng như nước mưa trong bể in bóng những đám mây trắng bay qua. Nhìn bồng mây, Loan thờ thẩn nghĩ đến Dũng, không biết bây giờ trời đạt tận nơi nào, và bấy lâu mê mải với cuộc đời phiêu lưu, không biết có khi nào chàng dừng chân tưởng nhớ tới người bạn gái xưa lần quất trong nơi lù hầm, và năm, tháng vẫn mòn mỏi trông chàng, tuy biết rằng không còn ngày tụ họp nữa.

Loan thở dài, lầm bầm:

— Thế mà thầm thoát đã bốn năm rồi!



Lúc trở vào bếp thấy mọi người nhìn ra mà mình thì dướm dướm nước mắt, Loan cười gượng:

— Gớm, vào đây khói cay cả mắt.

Nghỉ đến nồi hải-sâm, Loan giật mình nói:

— Thôi chết tôi rồi! Bà phán đến mở vung coi, rồi kêu: — Khè mẹ nó rồi còn gì nữa! Loan bảo khẽ Béch ngồi gần đó: — Sao cô không trông hộ tôi một tí. — Tôi biết đâu. Mẹ bảo chị, chị không cần thận, chị lại sắp đồ lôi cho tôi đấy phải không?

Mọi người đều ngưng lên nhìn. Bà huyện Tịch nói:

— Bà trưởng ơi là bà trưởng ơi! Khéo sao mà khéo thế!

Tuất cũng vừa dỗ con xong chạy xuống. Bà phán nói:

— Nó giờ bận con một tí mà cũng tìm cách làm hỏng của nó.

Thấy Tuất đến mở vung xem lại, bà phán nói:

— Còn ăn gì được mà xem. Đem của khè ra không sợ người ta nói cho mục mả.

— Thế bây giờ làm thế nào?

— Làm thế nào? Đồ nó đi chứ còn làm thế nào nữa. Thế là cô hai có mỗi một món khéo hỏng he bét cả.

Tuất vung vẳng nhắc nồi hải-sâm ra hiên đồ cả xuống rãnh:

— Thế này là xong!

Rồi nàng ngừng xuống bức cửa, ôm mặt khóc sụt sít. Bà phán hầm hầm chạy lại chỗ Loan đứng, nheo:

— Sao mà mợ ác, mợ xấu bụng lắm thế.

Tuy rất căm tức về cử chỉ của Tuất, Loan cũng cố nén lòng, ôn tồn đáp lại bà phán:

— Thưa mẹ, con chót lở tay. Con làm hỏng thì con nhận, chứ nếu muốn làm hại nó thì thiếu gì cách khác.

Bà phán nói:

— Lở tay! Mợ bỏ đấy, mợ đi ra đến nửa giờ đồng hồ, mợ định tâm làm khè của nó, mợ lại còn cãi. Điều ngoa vừa vừa chứ.

Loan cũng không biết phản Trần ra làm sao, đành cúi đầu chịu lỗi. Nàng toan nói với bà phán nhận mua đèn, nhưng nghĩ đến trong người không có lấy một xu, nên lại thôi.

Bà phán quát:

— Mợ muôn sống thì mợ cầm ngay cái nồi kia đem ra ao rửa sạch đi. Mợ còn muôn đợi ai hầu nữa. Tôi, chứ như mẹ chồng khác thì người ta hắt cả nồi hải-sâm vào mặt ấy!

Rồi như nói thế cũng chưa đủ hả giận, bà phán dì ngón tay trỏ vào trần Loan, quệt mạnh một cái và mai mỉa:

— Ác như thế... không trách được tuyệt đường sinh đẻ!

(còn nữa)

Nhất-Linh

CÓ: PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN
“RAYON X”

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH
167, Boulevard Henri d'Orléans, (đầu Ngõ Trạm Mới)

Bác-sỹ LUYỆN 8, rue de la Citadelle 8
8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8 — GIÁY NÓI: 304
Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đầu máy điện để
chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG 167, Bd Henri d'Orléans
Đầu Ngõ Trạm mới.— GIÁY NÓI: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi
(pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao



Phụ-Nữ được mạnh khoẻ đều, nhòi, nói máu huyết. Nếu máu huyết tốt, kinh nguyệt điều, thi trong người khoẻ

sinh, khò mòng thai nghén. — Thuốc Bạch Phụng điều kinh hoàn là tiên đơn giúp Phụ-Nữ, chủ trị: Kinh nguyệt

bung dữ dội, hoặc trễ, hoặc sụt, hoặc 2, 3 tháng mới có một kỳ, hoặc một tháng có hai lần, hoặc gần tới kinh kỳ sau

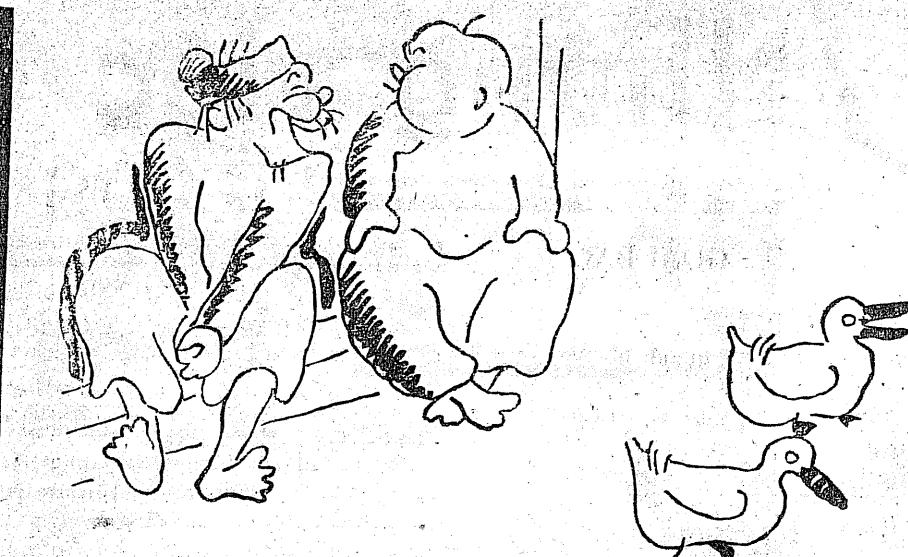
Người phu các bệnh trên đây, trường phuc Bạch Phụng điều kinh hoàn, các bệnh đều hết, kinh nguyệt

cho phì mi, và mau có tái nghén. — Thuốc số 37 và số 7 giá 0\$80 mỗi hộp, dùng 5 hôm.

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC-PHONG Thudauout (Nam-ky)
Đại lý—HANOI: Nguyễn Văn Đức, 11, Rue des Caisses—YÊN-BAY: Maison Phú Thọ, 8, Yên Lạc—PHU-LÝ: Bùi Long
Tri—NAM-BÌNH: Việt Long, Sau Chợ Cửa-Trương—HONGAY: Hoàng Đào Quí—THANH-HÓA: Gi Long được phong
VINH: Sinh Huý, Rue Maréchal Foch—THÁI-BÌNH: Trần Văn Nhã, Maison Phúc Lai—Trúc Ninh hiệu à ĐÔNG-ĐỘNG.

TRÙ ĐAU BUNG MÁU — BỒ HUYẾT ĐIỀU KINH

Bạch Phụng Điều Kinh Hoàn số 37



SỎ NGỌT

— Bác Xã này, cầm con vịt nào là dít không xe xuống.

VUI CƯỚI

Của N. V. Ngoạn

Không muốn

Khách vào mua hàng, giả tiền xong, nhà hàng cầm tiền đập xuống bàn để thử.

Khách kêu:

— Ngày tôi không muốn ông đập tiền của tôi như thế đâu!

— Không đập thì tôi biết thế nào là thật hay giả?

— Ấy chính vì thế mà tôi không muốn ông đập.

của Đ. Sinh

Đi xem đốt pháo

Lý Toét dẫn con đi xem đốt pháo ở ngoài bờ sông. Lúc người ta đốt pháo thăng-thiên xong, con Lý Toét ngang mặt lên trời, xem mấy ngôi sao, hỏi bố:

— Ngày thầy! Cái gì nó sáng trên trời kia kia?

— Đó là pháo thăng-thiên khi nãy, có những chiếc bay lên cao quá thì mắc luôn trên trời, không thể rơi xuống được!

Của V. Hồng Luang-Brabang

1. Ngó ngắn

Trò B mới xin vào học lớp bét, thầy giáo hỏi:

— Tên thầy anh là gì?

B—Thưa thầy, tên thầy con là cậu a. Thầy giáo (lấy làm lạ) lại hỏi:

— Thế tên me anh là gì?

B—Thưa thầy tên me con là mợ a.

T. G. (hơi gắt)—Bồ con tưởu! Thế anh đẻ ở đâu?

B (cuống)—Thưa thầy, con không đẻ được a.

T.G. (càng gắt)—Con mèo! Tôi hỏi: me anh đẻ anh ở đâu?

B.—(cuống quá) Bầm... thầy me con đẻ con ở trên giường a.

2. Lý Toét đố

Lý-Toét đố Xã-Xé:

— Tôi đố bác biết người nào hay say nhất?

X.X.—Người say thuốc láo chí gì.

— Không phải.

— Anh say gái phải không?

— Cũng chẳng phải.

— Hay anh say rượu?

— Không đúng nốt.

— À, ông Hiếu rồi.

— Chả phải.

— Thời, thời thi chịu, bác bảo ai?

— Thế mà không biết, người say lúi chúi ai. Người ta chả say cả ngày là gì.

Của Riri Hanoi

1. Lý Toét giảng nghĩa

Con đi học về hỏi: Thầy ơi, sao quả đất lại tròn?

Lý Toét — Mày ngu thế! Ở bầu thi tròn, ở ống thi dài. Quả đất tròn vì ở bầu giời, chả còn sao nữa.

của V. Q. Bảo Lạng-sơn

Cần thận

L. T. (viết thư cho con) «..Đây, ta gửi cho mày cái măng-dá 5\$00. Hết mày có ra giày thép linh, thời mày phải đòi cho được tờ giấy con công, có hai chữ «Lý Toét» viết ở góc, vì tờ ấy mới thật của tao gửi cho mày...»

THÈ LÈ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANG KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 gióng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý

a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

b) về tranh khôi hài: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN NGOÀI BẮC

Việc hò Bảy Mẫu

Hanoi — Khu đất quanh hồ Bảy-Mẫu sẽ sửa sang cho thành đường phố, đồ đất để làm nhà và chia ra từng hộ : Hộ thương-mại, kỹ-nghệ, hộ các nhà khách-sạn, các nhà lịch-sự và hộ cho dân nghèo.

Tiền chi-phí hết 2 275.000 p.; thành phố định bán những khu đất chung quanh hồ lấy 5\$50 một thước lát số tiền 810.000\$ và trích vào quỹ công-thải mở sau này 500.000 p.. còn thiếu sẽ cho thầu nhà Vạn-Bảo để rút số tiền vốn ra.

Kỳ thi thừa-phái

Hanoi — Một kỳ thi thừa phái hạng ba và hạng năm sẽ mở tại Hanoi vào những ngày 16, 18, 20 và 23 Mai 1935.

Đơn xin dự-thí dè cho ông Thống-sư Bắc-kỳ và gửi cho ông Đốc-lý hay ông Công-sư trước ngày 13 avril 1935.

Kỳ thi tham-tá lục-sự ngạch Tây

Về kỳ thi tham-tá lục-sự ngạch Tây mới đây, hai ông sau này đã trúng-tuyển : ông Vũ-văn-Hiển sinh-viên năm thứ ba trường Luật ; ông Lê-vân-Định luật-khoa tiến-sĩ mới ở Pháp về.

Học-sinh trường Y-học chưa có bằng bá-c-si cũng được ra làm thuê.

Hanoi — Các học-sinh trường Y-học Đông dương được 20 inscriptions, trong lúc chờ bằng Y-khoa bá-c-si cũng được ra làm thuê. (Chỉ-dụ ngày 25/1/35).

Khách hàng to Hanoi định làm reo

Gần đây các khách hàng mua to ở Hanoi đã họp để bàn định từ nay sẽ không vào Hadong buôn to nữa. Vì vậy quang cảnh chợ Hadong phiên vừa rồi không được tấp nập như mọi khi.

Giảm thuế mỗi tấn hàng xuống 4 xu

Thành phố Hanoi đã hạ thuế xuống 4 xu một tấn hàng và bỏ hẳn thuế dãy cho xác nhà dệt cửi đem hàng ra bán ở Hanoi.

AI ĐỌC "ĐỜI NAY"

Không biết các

SÁCH "VÌ NƯỚC" SAU BÂY CÙNG LÀ : Về bộ Công-nghệ có : Dạy làm 40 nghề it vốn 2\$00 ; 30 nghề đã làm 1\$50, Kim-khi và co-khi 0\$80, v. v.

Về bộ Thể-thao có : Tập võ Tàu (1 à 5) 1\$76, Võ-Nuật 0\$50, Võ ta 0\$40, Võ Tây 0\$60, Dạy đá ban 0\$30.

Về bộ Y-học (làm thuê) có : Y-học tùng-thu (1 à 10) 5\$00, Sách thuốc kinh-nghiêm 0\$59, Xem mạch 1\$00, Đàm-bà 1\$00, Trẻ-con 1\$00.

Về bộ Thần-học : Dạy Thời-miên (1 à 5) 2\$00 và T. M. Nhật-bản 0\$50, Trường sinh-thuật 0\$50.

Về bộ Mý-thuật có : Sách dạy đàn Huế và cải-kương 0\$50, Sách dạy vẽ 1\$00, Dạy làm ảnh 1\$00.

Về bộ Lịch-sử có : Bình-Tiên-Hoàng, Lê Đ. Hành v. v.

Về bộ Doanh-nghiệp có : Những điều nhà buôn cần biết 0\$40 Thương mại kế toán chỉ-nam 1\$50. Còn các thứ linh-tinh như Nam-nữ bí-mật Gia Lễ, Học chữ tây v.v... Ngót 100 thứ. Xa mua thêm eureka gửi mua buôn có trừ huê hồng Thơ đề :

NHẤT-NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

PHIẾU TRỪ 10%

Ai bắt đầu mua năm, ai muốn mua thêm hạn nứa cát lá phiếu này gửi về nhà báo kẽm với ngân phiếu.

Phiếu này chỉ có giá trị từ mồng 1 đến 31 tháng ba tây thôi.

Con đường mới Thái-Bình — Haiphong

Con đường mới từ Thái-Bình đi Haiphong qua Vĩnh-Bảo và Kiến-an đã đi lại được. Quãng đường này dài 67 cây số.

Giúp anh em học-sinh và lao-động bên Pháp

Bản báo được tin ông Trần-như-Nhan (47 rue des Ferblantiers) sẽ tổ chức Một tối hát Cải-lương Nam-kỳ để giúp anh em học-sinh và lao-động ở bên Pháp, ông Nhân nhờ bà con cỗ-dòng, hoặc có ý kiến gì hay mách bão dùm. Ngày khai diễn sẽ định sau.

Báo Đời-Mới ra đời

Đến chủ nhật 24/3/35, ông Lê-văn-Hòe sẽ xuất-bản tại Hanoi, 17 rue des Tubercules, tờ tuần báo Đời Mới, 12 trang lớn, mỗi số 5 xu.

Xin mừng bạn đồng-nghiệp mới và giới thiệu Đời Mới cùng độc-giả P.H.

TIN KINH ĐÔ

Ông Ng-khoa-Kỳ, thương-thứ bộ

Kinh-tế

Huê — Chánh-phủ Nam-triều đã định cử ông Ng-khoa-Kỳ, tổng-đốc Nghệ-an, làm thương-thứ bộ Kinh-tế, một bộ mới mà Đức Bảo-dai sẽ đặt thêm.

Chỉ còn đợi « dù » Hoàng-thượng, ôn Kỳ sẽ vô Kinh.

Đức Bảo-dai với nền Hướng-dạo D. D.

Huê — Đức Bảo-dai đã nhận làm danh-dự hội-trưởng cho hội Hướng-dạo Đông-dương.

TIN TRONG NAM

Cuộc bảo-cử Hội đồng Quản-hạt miền Nam

Saigon.— Kỳ bảo-cử Hội đồng Quản-hạt miền Nam ngày 3 Mars, những ông sau này trúng cử :

Các ông : Ardin, Ballous, Bataille, Lagabaudière, De Lachevrotière, Combot, Guillemet, Lamorte, Lefèvre, Neumann.

Khu thứ nhất và khu thứ nhì (người Nam), không ai hợp lệ, phải bầu lại.

Khu thứ ba : ông Bùi-quang-Chiêu.

Khu thứ tư : ông Lê-quang-Liêm và ông Nguyễn-tân-Dược.

Khu thứ năm : ông Huỳnh-ngọc-Nhuận.

TIN CAO-MIỀN

Giặc Mị miền thượng-du dấy loạn

4 giờ sáng hôm 5 Mars, một bọn giặc Mị tới 200 nồi lên cướp đồn Roland—đồn

này giáp-giới đất Mị chưa quy phục Chánh-phủ — Hai bên đánh nhau tối non tiếng đồng hồ, trong đòn đai-bắc bắn rã liên thanh, quân Mị mới chịu lui, nhưng vẫn chưa chịu khuất phục.

Ba người lính chết, một viên quan ba, một tên đội Tây và nhiều người bị thương.

TIN XIÈM

Vua Xiêm thoái-vị

Vua Xiêm hiện ở Londres đã ký dụ thoái-vị. Dự này do lãnh-sự Xiêm ở London trao cho viên chủ-tịch Quốc-hội Xiêm. Quốc-vương ngỏ ý lập một chánh-phủ lập-hiến và hoan-nghênh ý-nghĩa dân-chủ.

Vua mới nước Xiêm lên ngôi

Bangkok 7 Mars.— Sau khi vua Prajadhipok thoái-vị, Quốc-hội đã lập Hoàn-thân Ananda Mahidol lên nối ngôi. Vì vua mới còn ít tuổi (11 tuổi) nên Quốc-hội đã cử một hội-dồng nhiếp-chánh, trong có Hoàn-thân Anavadana làm chủ-tịch.

Vua mới là cháu vua Prajadhipok và là con Hoàn-thân Songkha. Vua Ananda ở với mẹ ở Thụy-sĩ và theo học một trường ở Lausane.

TIN HI-LẠP

Quân Hy-lạp nổi loạn

Athènes 2 Mars.— Hôm qua một phần hai quân Hi-lạp nổi loạn. Mãi sáng nay, chánh-phủ mới lấy lại được xưởng chế tạo khí-giới Salamine. Cuộc phiến loạn do các tay-sĩ-quan thuộc về đảng Thống-soái Plastiras, là người trước đây đã mưu một cuộc chinh-biến.

Athènes 3/3.— Hôm nay cuộc phiến động lại lan ra rất rộng. Bọn này bắt ông Đô đốc đảo Crète và chiếm sở Vô-tuyến-diện Ngày mai sẽ thiết tòa án binh. Bọn phiến loạn sẽ bị xử qua loa và không được quyền chống án.

CINÉMA PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Kép khôi hài hiện các ngài một trăm cười thỏa thích trong phim:

FAUT REPARER SOPHIE

Cuốn phim này chỉ còn chiếu đến thứ ba 19 Mars là hết.

CINÉMA TONKINOIS

PARLANT ET SONORE

Từ thứ sáu 15 đến thứ năm 21 Mars 1935

Ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 5 giờ 30, trừ chủ nhật bắt đầu từ 5 giờ. Thứ năm và chủ nhật matinée scolaire, bắt đầu từ 2 giờ, giá vào xem rất hời.

Chiếu phim:

L'INDOMPTABLE MUSTANG

Tài tử Ken Mayard và con ngựa Tarzan săm vai chính. Có những cảnh nhảy ngựa, ném giày, tung đột rất dữ dội trên mình ngựa, có những trận đánh nhau kịch liệt trong dung minh ghê sợ, và đánh nhau trên mình ngựa rất lá mắt. Cuốn phim này các bạn vẫn mong được xem, nay xin nhắc chí chiếu trong một tuần thôi và là phim mới chưa chiếu qua ở Hà-thành.

MỘT NGƯỜI HÌNH CÓ

TRUYỆN NGẮN của THẾ LÚ

ANH ta là một người học trò rất lười, nhưng rất thông minh. Ngồi trong lớp, một phần tư trí nghĩ đê vào lời giảng của thầy, còn ba phần tư thì mơ màng. Giờ tập đọc, mọi người cầm cuộn vào sách và thi anh cầm cuộn xem liều-luyết. Nhưng được cái ứng đối thì không ai bằng. Nghe một câu thầy giáo chot hỏi, liếc mắt qua vào trang sách trên bàn, thế là đủ cho anh ta hiểu, nên trả lời thế nào cho đúng. Bài nhâ truwong không đòi nào chịu học. Nếu thầy gọi lên trước nhất thì anh ta không nói được câu nào hết. Nhưng nếu đã có ba bốn anh lên bảng trước thì anh ta vừa nghe vừa học với một lượt là đọc bài cũng khá suôn.

Học hết năm thứ hai ban thành-trung, anh bỗng nhiên bỏ trường.

Ra đời cũng khéo soay-sô như lúc còn đi học. Anh ta làm được đủ các việc: dạy tr, làm thợ chụp ảnh, vẽ kiêu nhà, thầu khoán.. Cứ mấy hôm trước chưa hiểu biết công việc được mấy tí, mấy hôm sau đã ra người thành-thạo trong nghề.

Nhưng anh chẳng theo đuổi được việc gì lâu. Lần đầu, gặp nhau ở Hà-nội (hồi ấy tôi cũng mới ở ban Trung học ra) tôi hỏi anh thì anh vui vẻ đáp :

— Tôi ơi à? Tôi giúp việc cho một ông trang-sir.

Cách ba bốn tháng nữa tôi thấy anh với vâ di ở đầu phố Hàng Ngang lại. Anh đạo-mạo nói với tôi :

— Bây giờ tôi buôn lo. Tôi đang tinh mò một đại-lý độc quyền bán sà-phòng cho khắp Đông-dương... Có lẽ buôn thêm các hàng to lụa gấm vóc.

Lần khác tôi thấy anh mua từng dép giày đánh máy và cắp dưới nách những sách về kế-tóan, về nhà Bằng, với một vài cuốn dạy thế-giới Ngữ.

— Thế nào anh Sáng? — Sáng là tên anh ta — Cửa hàng có chạy không?

— Cửa hàng nào?

— Đại-lý độc-quyền sà-phòng ấy mà!

— À! Chạy lắm chứ. Nhưng tôi thường lui cho mấy người bạn rồi. Tháng trước các anh ấy đến Hà-nội chẳng có việc gì làm hết.

Rồi mỗi lúc thay một nghề khác, người con trai ấy ngược suối ở Hà-nội trong cảnh ồn-ao náo-dộng, lúc nào cũng nhanh-hẹn, tháo-vát, lúc nào cũng troi cười. Anh ta coi việc sống ở đời cũng như người đánh tam-cúc mua vui, thua ván này, bầy ván khác.

Tôi không đến chơi nhà Sáng bao giờ, vì anh ta rất hay đổi chỗ ở. Gặp nhau chỉ trong những lúc tình-cố ở giữa phố. Càng dừng lại bắt tay, nói dời ba câu truyện, rồi mỗi người lại đi một ngả đời riêng.

Tôi còn gặp Sáng bốn năm bận nữa, khi lui ngồi trên xe tay cất mũ gọi với tôi

hỏi thăm sức khỏe, khi lui đến cạnh vỗ vai tôi trong một rap chiếu bóng, khi thì chắp tay sau lưng, miệng háu cỏi, dì lung thủng trên bờ Hồ Girom. Vé mặt sáng sủa, tré trung của anh lúc nào cũng hồn-hồ. Tôi nghĩ bụng : Anh chàng này thực là người sung sướng, thấy cuộc đời cái gì cũng đáng yêu.

Lần sau cũng gặp anh năm ấy, tôi thấy anh ăn mặc rất sang, bước trên chiếc xe hơi lồng lẩy xuống cùng một thiếu-nữ trang lè, nhan sắc như tiên. Anh chạy lại bên tôi, vồn vã như tìm thấy một người thân xa cách nhau lâu ngày, rồi giới thiệu :

— Anh Lê-Văn, làm báo. Cô Kiều-Trang, một người bạn gái của tôi.

Tôi nhìn Sáng tò ý ngợi khen anh, và đưa mắt hỏi « người bạn gái » kiều-diễn ấy là người thế nào. Sáng mòi cò kia vào hàng « Gò Đá » trước rồi di cạnh tôi theo sau. Anh se-se nói :

— Anh ơi, tôi vừa viết xong một cuốn văn

— Ô! lại làm văn-si nữa.

Anh gật :

— Kich-si. Tôi vừa soạn được một vở kịch để tặng riêng cô Kiều-Trang. Cô là một nhà nghệ-si diễn kịch có đại tài... Tôi được quen biết cô cũng do một buổi diễn kịch mà cô đóng vai chính...

Anh bắt tay tôi, xin lỗi, rồi đến bên người thiếu-nữ, nhã-nhặn, săn-sóc đưa di xem các đồ trang sức trong căn hàng.

Hồi ấy anh ta đang làm phái-viên di dao hàng cho một hãng xe hơi.

Từ đó, bỗng di đến hơn ba năm, tôi không trông thấy Sáng đâu cả.

Tôi thì vẫn di theo cuộc đời cảm bùi bình thường của tôi. Còn Sáng, có lẽ vẫn sống một cách kỳ khôi trong cuộc đời bất định của anh; một cuộc đời uyên chuyển đầy rẫy những sự mòn lẹ.

Tôi cho anh ta là một người lanh man hiền có, không chịu ở lâu trong một địa vị nào; mà tâm-tinh với tài năng thì thích hợp được với đủ các hoàn cảnh, các công việc của đời. Sáng cũng biết mình như thế. Anh thường nói : « Tôi với trí tôi như nước, đổ vào bình nào cũng rất dễ, mà lấp theo hình nào cũng được. »

Bỗng một hôm, trong một hiệu cao lân nhô phố hàng Buôn, tôi chú ý nhìn một người thiếu niên quần áo lôi thôi, mũ chụp xuống gần mắt. Chàng ta đang cầm cuộn đọc một tập báo để bên cạnh mấy bát đồ ăn người dân. Lúc người ấy cầm đầu ngang đầu lén, tôi nhận ra thì chính anh Sáng. Nhưng không là anh Sáng chừng赦, xinh trai-lỗi gặp hồi trước nữa. Nước da anh ngăm ngăm đen, vỗ mượt như râu hào di; trong đôi mắt vẫn lạnh-le thông-minh tôi thấy phảng phất có một vể buồn.

Tôi lại gần vỗ vai thì anh troi cười ngay, dừng lại gọi hồn Sáng lấy thêm thức ăn và hỏi tôi :

— Anh mạnh chứ?

— Mạnh. Còn anh?

— Ô! Tôi thì bao giờ cũng vậy, khỏe mạnh là thường mà « mảng công chuyện » cũng nhiều là thường. Đời vui lắm anh nhỉ.

Gióng nói mạnh bạo, câu nói nhanh và vivi với những tiếng cười rộn, thực thà, với đôi mắt linh động ấy lại khiến tôi hơi ngạc nhiên cho cái vẻ buồn rầu tôi thấy trên mặt anh mấy phút trước.

Tôi hỏi Sáng :

— Lâu nay anh ở đâu mà tôi không gặp?

— Ở nhiều nơi lắm: Saigon, Mỹ-tho, Phnom-penh, Tourane, rồi Huế, Thanh, rồi bây giờ lại Hà-nội.

Anh cho tôi biết rằng trong khoảng 3 năm trời nay anh có vất vả hơn trước, nhưng anh cũng giàu có hơn. Làm giàu để mà sung sướng, để mà yêu đời. Anh biết được rất nhiều người mà nhất là biết thêm được nhiều nghề mới :

— Anh ơi, tôi muốn sống gấp bốn năm người khác, nghĩa là muốn trong ngót 30 năm của tôi, tôi thấy tôi làm bằng người sống tám chín mươi năm... Tôi học ở nhà trường ít là vì tôi muốn ra đời sớm. Ở trường tôi còn học riêng cho biết rộng hemi nhiều... Bây giờ tôi theo đuổi mỗi việc một hối ngắn-ngắn, nhưng việc nào tôi làm cũng chán đáo, cũng hoán toàn như người đã sống trong nghề lâu năm. Tôi làm xe hơi ở Phnom-Penh, làm thư-ký lục-sir ở Saigon, làm kế-oán ngân-hàng, rồi có lúc làm cả bao-hát nữa. Lúc nào cũng hết lòng, lúc nào cũng hồn-hồ. Nếu có một ngày kia tôi hết muốn hoạt động là tôi khờ lầm. Không hoạt động nữa là chết, thà quyên sinh di còn hơn.

Anh nói những câu đó một cách tự nhiên và miệng vẫn tươi cười. Nhưng tôi đoán như trong đó có ẩn một vài điều lo-đu uẩn.

Tôi chợt hỏi :

— Thế nay anh định làm gì ở đây?

Sáng vừa cho thia làm tan đường trong cốc cà-phê vừa yên lặng mỉm cười :

— Tôi bây giờ ơi à? Tôi định mở ở Hà-nội một phòng xem tướng số.

Rồi không để ý đến sự kinh ngạc của tôi, anh nói luôn, không ngừng :

— Tôi nói thiệt đó. Tôi xem tướng giỏi lắm. Tôi ra cũng để bếp được tại tháp Tàu ở đây. Vì tôi có sách, có phương pháp hẳn hoi. Đây, tôi bảo tôi mới dăng mấy câu rao hàng tôi đọc anh nghe thử!

« Giáo-sư Huỳnh Ba, số... đường Thành, Hà-nội. »

« Thầy tướng-số đại-tài mới xuất hiện,

« Biết việc trăm năm về trước,

« Và trăm năm về sau,

« Đoán-định theo phương pháp khoa-hoc tối tân.

« Những người hoài-nghi cũng phải tin phục.

« Tiếp khách từ 10 giờ đến 12 giờ và từ 16 giờ đến 20 giờ. »

— Giáo-sư Huỳnh Ba, không phải là một tên vu-vo, tôi đã xét rất cẩn-thận. Đó sẽ là cái « hào chiêu lực » cho công việc của tôi. Tôi biết chỉ trong vòng một tháng là cả Hà-nội sẽ biết tiếng giáo-sư Huỳnh-Ba, mà công cuộc của tôi sẽ có kết-quả rất vui-vn.

Lúc từ-giã Sáng ra về, tôi vẫn còn lấy làm lạ cho con người táo-bạo ấy. Việc đổi với tôi là một việc khó-khăn, phải thận trọng từng ly từng tí, thì đổi với anh ta như một trò chơi. Anh coi việc gì cũng thường, cũng dễ, mà đúng tag vào việc gì cũng lin là sẽ thành công.

Năm giờ chiều sau hôm gặp anh ở hàng Buôn, tôi tìm đến đường Thành, mắt dã tròng ngay thấy tấm biển lớn trên cổ tên « Giáo-sư Huỳnh-Ba, thầy tướng số đại tài » kẽ bắng chữ đơ. Tôi bước vào, một phòng khách rộng và lịch-sự, đồ đạc như mói sắm, thì đã thấy một người thiếu-phụ ăn mặc sa hoa ngồi đợi đó. Bên kia bàn, một người đàn ông đang giở đeo măt lờ tạp chí và thỉnh-thoảng nhìn trộm người đàn bà.

Bên trong, sau bức bình-phong, những tiếng nói truyện đưa ra, đều đều và nhở. Một lát, một người lực-lưỡng vận áo-phục, đội mũ cát-kết bóc ra, đi trước một ông trạc 40 tuổi, đeo kính trắng, tay cầm bút, vẻ nghiêm-trang như một nhà tu-hành. Người này cùi chào mấy người khách đang chờ và đưa người lực-lưỡng ra lời cùa. Tôi đã loan động dây hỏi thì người đạo-mạo cười và lo-ló nói bằng giọng Saigon :

— Một ông Lê-Văn ngồi chơi đó, tôi xin tiếp ông sau.

Ngag lúc ấy, người đàn ông đọc báo đứng lén và người đàn ông lực-lưỡng quay lại. Hắn ta nói :

— Vừa rồi, ông xem tướng cho tôi, tôi xem không có điều nào đáng cả. Việc quả khứ đã vậy, việc hậu lai ông cũng không biết gi. Vì tôi đến đây có phải để ông xem tướng đâu, tôi muốn ông, ngay bây giờ, đưa vi tiền đây, không tôi đã có phép.

Rồi hắn chia cái súng lục vào mặt ông, thay tướng, trong lúc ấy con dao sáng quắc của người đàn ông tôi gấp lục bước vào bảo cho tôi với người đàn bà đứng có lùm cách kháng cự.

— Bà với ông này cứ ngồi yên đó không được kêu!

Nhưng ông thay tướng chỉ cười gằn, lẳng mục-kính xuống lau rác đầu :

— Tôi đoán quả không tốt cho anh thiệt nhưng không sai-dẫu... Cả đến cù-chí của anh, tôi cũng biết trước da! Tôi lại biết rằng súng anh không có viên đạn nào, mà ngay lúc này anh sẽ bị lính kín lối bắt. Anh ngó ra dâng sau mà coi!

Hắn ta kinh ngạc quay lại thì cánh cửa vào liền tung mở, hai người đàn ông sẵn

(xem tiếp trang 14)

Les Stylos "CONKLIN"

| | |
|------------------------------|-------|
| Conklin N. 2646 | 5\$00 |
| Conklin N. 264c | 6 00 |
| Conklin N. 18 b c incassable | 9.00 |
| Conklin N. 48 | 12.00 |
| Conklin N. 39 | 14.00 |
| Varstyl' N. 23 Plume or 18c | 2.20 |
| Vartyl' N. 27 | 2.70 |
| Grand aigle N. 2 | 5.30 |
| Grand aigle N. 12 | 4.00 |

RÉPARATION des STYLOS - RELIURE de LUXE
Librairie Namky, 17, Francis Garnier, 17
BIBLIOTHÈQUE DE PRÊT Namky, 39, RUE DU LAC

Đau dạ dày, Phòng tích

Ăn chậm tiêu, đau hoi, hay ợ, vàng da, đau bụng, đau lưng, đau ngực, trong bụng óc ách như có nước nhiều là vì người yếu phong dục quá đà, ăn no ngủ ngay, hay nghẽo ngọai nhiều quá, làm cho can khí ứ kẽi, khí huyết tích lu, mà đau dạ dày, hễ uống đến thuốc này đều khỏi hẳn, vì nó chữa đến tận căn bệnh, cho nên đã nhiều người, cả người tây, người tầu, đã uống qua, đều công nhận là hay nhất không thuốc nào bằng. Giá mỗi gói 0\$40.

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Mỗi phải uống thuốc số 19 giá 0\$60 đã lâu kinh niên uống tuyệt nọc giá 1\$00 uống làm hai ngày, thuốc mới chế. Chữa khoán dám đoạn 3 ngày hết đau, tuần lễ tuyệt nọc, ở xa mua thuốc uống công hiệu không kém gì Giang mai 1\$00 một ve, 4 ve khởi, Cai nhà phiến 1\$00 1 ve, 3 ve chữa hàn, khí hư bạch đái giá 0\$60 5 ve khởi.

KIM - HƯNG DƯỢC - PHÒNG, 81, Route de Hué (phố chợ Hốm), Hanoi

Thực / đam / dám

Buồn ngủ

Vẫn trong bài ấy :

Cây đèn dầu lụt bắc treo trên vách tỏa một ánh sáng màu vàng, trong khi vầng chõ, lập lõe hình như tim đim muôn ngủ.

Tôi nghiệp cho cây đèn dầu lụt bắc chõ ! Sao không thura lúc chõ vầng nhà, ngủ phăng đi một giấc có hơn không ?

Hiểu ngầm.

Cũng số báo ấy, trong bài « Vợ tôi là nữ sĩ » Văn Vân viết :

Ngày mà tôi đóng vai chõ rẽ, đi dón vợ tôi về, đứng giữa những bạn phù rẽ của tôi trong những chiếc áo gấm da đồng với những người trong họ tôi, người nào cũng như những đồng trinh Bảo-Đại mới nguyên...

Cố mà hiểu ngầm được, thì câu văn này tuyệt hay !

Người với ngóm !

Vẫn trong bài ấy :

Người tắm thuốc, thon thon đồng cao.

Vừa tắm thuốc, vừa đồng đồng cao, có trời hiều được vợ ông ấy là người thế nào ?

Bình-N-Côn



— Đã bỏ lạy rồi, sao khi ông Tuần về lại cùi rạp xuống lạy, làm cho ông ta xua tay không nhận. Các bạn tìm xem người dân ngủ muôn lạy ở đâu ?

PHI-YEN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO:

PHÚC-LONG, 43, rue des Graines

(HÀNG ĐẬU) HANOI Téléphone 251

VIÊN-DÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TU-BẢN SÉQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-tý vò danh hùn vốn 4.000.000 phat-lăng một phần tư đã góp rồi
Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bá Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

Tổng cục ở Hanoi — 32, phố Paul-Bert — Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, đường Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÈVRIER 1935

Mở ngày 27 Fevrier 1935, hồi 10 giờ sáng tại số Tổng-cục ở số 32 phố Paul Bert, Hanoi
do ông de Prat, đại-biêucủa hội Séquanaise Paris và ông Long, chủ toạ, ông Hoàng-kim-Ngọc và ông Nguyễn-Mỹ dù-oạt cùng trước mặt quan Kiểm-Sát của Chính-Phủ

| SỐ PHIẾU BÃ TRÚNG | DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ | Số tiền hoàn lại |
|----------------------|---|------------------|
| 25.774 | Lần mở trước: Hoàn vốn bội phần | |
| 40.436 | Phiếu này không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng | |
| 2.660 | Phiếu này chưa phát hành. | |
| 8.927 | Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn | 1.000 \$ 00 |
| 18.710 | M. Nguyễn-văn-Trung ở Saigon đã góp được 90\$ trúng | 500 \$ |
| 29.975 | lĩnh về .. . | 200 \$ |
| 30.714 | Mme Ngô-thị-Minh à Gocong đã góp được 7\$ 00 trúng | 200 \$ |
| | lĩnh về .. . | 500 \$ |
| | Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng | |
| | Những người có tên sau này trúng số được lĩnh | Cột thứ |
| | phiếu miễn trừ, trị giá kè ở cột thứ hai, có thể | nhất |
| | bán lại ngay theo giá tiền kè ở cột thứ nhất: | hai |
| 2.500-5 | M. Nguyễn-văn-Thuren à Saigon đã góp được 18\$00 | 107\$ 20 |
| 3.931 | M. Nguyễn-văn-Cap à Bacninh đã góp được 85\$00 | 534\$ 80 |
| 7.795 | M. Lê-huynh-Tien ở Châudoc đã góp được 30\$00 | 262\$ 00 |
| 9.231 | M. J. B. à Hanoi đã góp được 60\$ | 524\$ 00 |
| 12.552 | M. Tôn-thất-Hoàng à Quảng-trị đã góp được 10\$00 | 104\$ 00 |
| 18.500 | M. Nguyễn-văn-Xuyên à Hanoi đã được góp 7\$00 | 1.2\$ 800 |
| 21.029 | Mme Ho-thị-Hien à Saigon Khanh-hoi đã góp được 15\$ | 256\$ 00 |
| 25.846 | M. Phang-Son à Soctrang đã góp được 10\$00 | 254\$ 00 |
| 28.955 | M. Vo-văn-Loi à Saigon đã góp được 2\$00 | 100\$ 80 |
| 30.067 | M. Trần-Quan à Lê-thụy gần Donghoi đã góp được 2\$ | 100\$ 80 |
| | | 200\$ |

Những phiếu sau này: 5681-B (Bến-trà) — 10.628 (Thudauiot) — 13261 (Biên-Hoà) — 15.395 (Bắc-Ninh) — 23.416 (Sadec) — 26.004 (Tay-Ninh) — 2500-1 (Saigon) — 2500-2 (Hué) — 2500-3 (Saigon) — 2500-4 (Govap) — 15.181 (Cantho). — không được dự các cuộc số

vì tiền tháng chưa đóng.

Bản kê xổ số tháng Janvier 1935 có chỗ nhầm: Phiếu số 19713 trúng ký số số miễn trả đã dề nhầm là được dự cuộc xổ số, hay vì tiền tháng chưa đóng nên xóa bỏ.

Kỳ xổ số sau định vào ngày thứ sáu 29 Mars 1935, hồi 9h, tại sở Quản-Lý Cochinchine Cambodia: 68, Đường Charner, Saigon.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1935 định là:

5.000 \$ cho những phiếu 1000 \$ vốn

2.500 \$ " 500 \$ "

1.000 \$ " 200 \$ "

Bản hội cần nhiều Đại-lý và Kinh-Ký có giấy chứng chỉ tốt, hỏi tại Tổng-Cục

32, Rue Paul Bert, Hanoi.

NẾU NGÀI MUỐN MUA

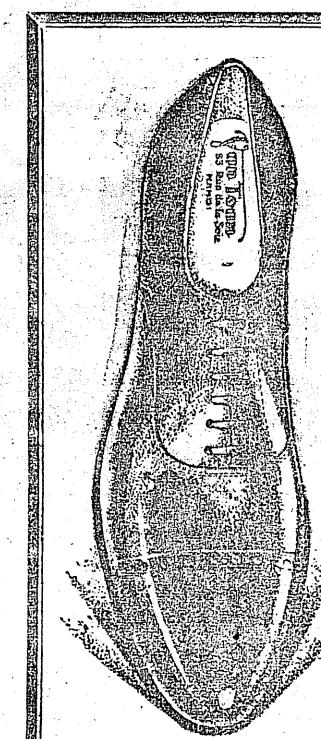
HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VĂN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẤY BÓNG SẴN đủ các kiều tàn thời 934, nhiều thứ
da mới rất đẹp và bền, để da tây hoặc để cao xu, đủ
các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được
vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về
Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho
người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có
thể mang về đổi được cho thật bằng lồng mới thõi,
bản hiệu xin vui lòng chiêu ý các quý khách. Giá từ
3\$50 trở lên. Cùng một giá, giấy của bản hiệu bao
giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt
bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách.
GIẤY ĐÓ CHẬN xin tùy kiều tính giá phải chăng.



HANOI-SAIGON-HANOI

ba ngày

Bắt đầu từ Mars 1935, ai đi autocar của hãng Trans-indochinois từ Hanoi vào Saigon hay từ Saigon ra Hanoi chỉ phải trả giá hai mươi đồng (20\$), kể cả tiền ăn và ngủ ở giac đường.

Như thế rất tiện lợi cho tất cả mọi người, vậy không ai còn nên tính toán hơn thiệt gì nữa, vì đi autocar được sạch sẽ và ăn ngủ yên ổn.

Mỗi tuần lẽ xe khởi hành hồi 6 giờ sáng thứ hai tại :
số 24, phố Hàng Gia Hanoi, (Tonkin)
số 96, con đường Mac Mahon Saigon Cochinchine

AI MUỐN HỎI THÊM ĐIỀU GÌ NỮA THÌ DO NHỮNG NƠI :

TỔNG CỤC: 24, Rue des Cuirs Hanoi (Tonkin)
96, Rue Mac Mahon Saigon Cochinchine
ĐẠI LÝ: 200, Rue Paul Bert Namdinh
46, Rue Van-Thi, Ninhbinh
33, Grande rue, Thanh Hoa
5 et 6, Maréchal Foch, Vinh
Rue Paul Bert, Huế
Rue Đồng Khánh Tourane
Avenue Khải-Định Quinhon
Tạ-ngọc-Liên, Pharmacien Nhatrang

Muốn được một mối lợi to : thì các nhà buôn
nên dự cuộc thi quảng cáo đẹp của

C. P. A.

vì nhiều người sẽ biết đến cửa hiệu mình

• Nhớ xem thè-lệ ở Phong-Hoa số 135, 136 •



Nhà chế tạo phấn-kem TOKALON: Société Asie Afrique - 3, Rue Richer, 3 - PARIS
Tổng Đại lý: MARON ROCHAT et Cie - 45, Gambetta, HANOI

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Binh lậu, dương-mai, hột-xoài trị băng

THUỐC Á-ĐÔNG DƯỢC CHĂNG ?

Chúng tôi thấy thuốc trị binh Phong-Tinh bán nhiều quá, nhưng sao số người bị bệnh ấy, theo bản kê của sở Y-Tế, thì càng ngày càng tăng.

Thuốc người ta bán không hiệu-nghiêm chăng? Hay là người có bệnh không tận tình lo uống thuốc, cứ để truyền lây ra mãi?

Không biết lẽ phải ở đâu nào, chúng tôi liền đề tâm nghiên-cứu và thí nghiệm lần lăn, để thử có tìm được 1 thứ thuốc Á-Đông thiệt tình hay, trị cho đặng 3 chứng bệnh, Lậu Dương-Mai và Hột-Xoài. Vì nếu bồ-ich được cho dài, thì cũng có cả danh lợi cho chúng tôi. Năm bắt đầu thí nghiệm là 1930, tới cuối 1934 mới thấy kết quả. Vậy xin tuyên bố những con số sau đây :

| Thứ thuốc thí-nghiệm | Năm | Số người bị bệnh | | | Số được mạnh | | | So sánh | |
|----------------------|------|------------------|-----------|----------|--------------|-----------|----------|------------------|--------------|
| | | Lậu | Dương-mai | Hột-xoài | Lậu | Dương-mai | Hột-xoài | Số người bị bệnh | Số được mạnh |
| Thuốc bột . . . | 1930 | 20 | 20 | 10 | 5 | 7 | 5 | 50 | 17 |
| Thuốc nước . . . | 1931 | 20 | 20 | 10 | 10 | 11 | 5 | 50 | 26 |
| Thuốc hoàn mật | 1932 | 20 | 20 | 10 | 8 | 8 | 7 | 50 | 23 |
| | 1933 | 20 | 20 | 10 | 13 | 11 | 7 | 50 | 31 |
| Thuốc hoàn viên | 1934 | 20 | 20 | 10 | 19 | 18 | 9 | 50 | 46 |

Vậy thì thứ thuốc hoàn khô hiệu-nghiêm hơn hết. Năm 1930, 50 người trị đặng 17 người. Năm 1934, chúng tôi già giảm lại và đổi cách thức bào chế lại. Kết-quả: 50 người trị đặng 46 người (92%).

Thuốc Á-Đông trị đặng 3 thứ bệnh mà đến số đó thì cũng là khá lắm.

Chúng tôi liền mạnh bạo làm ra thật nhiều, từ đây gởi phát-hành khắp xứ Đông-Dương. Tên thuốc đặt là :

Nº 60 Huê-liệu giải-độc hoàn

Bất kỳ Lậu, Dương-Mai hay Hột-Xoài, đang cấp hành, uống 6 ve tuyệt nọc. Bệnh kinh-niên uống 12 ve theo lời dặn thì thiệt mạnh. Về sau sanh con mạnh giỏi không ghê chốc. (Bảo lãnh làm toàn bằng thuốc Á-Đông thượng hạng).

Bảo chế tại : **VÔ-ĐÌNH-DẦN DƯỢC-PHÒNG**

(SÁNG LẬP ĐÃ 15 NĂM)

323, Rue des Marins, 323 — CHỢ-LỚN

Có trên 600 đại lý ở khắp nơi, cần thêm đại lý ở Trung, Bắc
PHÂN CUỘC — 118, Rue d'Espagne Saigon — 179, Bd Albert 1^{er} Dakao — 34,
Route Coloniale, Nhatrang.
Fnompengh, Quinhon, Faifo, Huế, Tourane sắp thành lập.

Việc PHÁP LUẬT

Muốn được việc một cách mau chóng và đỡ tốn tiền,
nên bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC** Luật khoa
cử nhân một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm
(Việc kiện cáo, mua bán, chia của v. v.)

SỐ 5, HÀNG GIA CŨ. RUE DES CUIRS, HANOI (Cạnh bến chợ Hàng Gia cũ).
BUỔI TỐI CÙNG TIẾP KHÁCH TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

PHẦN SỐ 922

...em không cần phải đánh phàn hôm nay!

Thấy bạn gái lúc nào cũng phải soán lén mũi, bạn trai họ rất ghét. Biết vậy, song bạn gái tưởng rằng không có cách gì khác để làm cho da khỏi mờ và bóng. Tuy nhiên, em xét nghiệm ra rằng: khi nào dùng thử phấn gạo thật tốt mà chộn lẩn với kem, như phấn **TOKALON** với kem chảng hạn, thi suốt ngày mặt phấn không đồ, dù gặp mưa, gió, hay khiêu-vũ ở nơi nóng-bức, cũng chẳng sao.

Rất mịn và không mốc, phấn **TOKALON** đánh lẩn với kem là một thứ bồi-bồ cho da rất tốt, mà lại không làm bẽ-tắc những lỗ chân lông. Nay em lúc nào vẻ mặt cũng được tươi-tắn, sắc-sảo, mà phấn đồng bạn gái ưa ao, và bạn trai ưa thích. Mới đây, một bạn trai khi đến hỏi em có nói cho em biết rằng: da-dé tốt-tươi, và vẻ mặt kiều-diễm đã cảm-hoa được lòng chàng.

Da mờ thi nên dùng phấn **TOKALON** hiệu Pero. Da khô thi dùng phấn **TOKALON** hiệu Petalia. Như thế thi mỗi ngày chỉ phải súc phấn có một lần. Vì phấn **TOKALON** rất ăn, và không đồ.

Le Gérant : Nguyễn-tường-Tam